Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

N° 19283

NĂM THỨ 30
Số 5593

Ngày thứ năm
24 Juin 1937

Ngày 16
tháng năm (thiếu)
NĂM ĐINH-SỬU

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH – Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIII°)

GIÁ BÁO
Một năm .. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng. 3.50
Mỗi số..... 0.04

Nội các Chautemps
HAY LÀ
Chánh-phủ thứ 103 của nước Pháp

Chánh-phủ nầy có tánh cách là dân-chủ tả-phái, và Chautemps vẫn hứa sẽ trung-thành luôn với chánh sách mặt-trận bình-dân

Trong số báo hôm qua nói đến việc tiến-cử Chautemps lập nội-các, chúng tôi nói rằng rằng: ông Chautemps có tài « lội ngược và lội xuôi »... nên chi muốn cho có nội-các cấp thời để thay thế, thì lúc nầy chỉ có ông Chautemps là đủ tư-cách nhưng mạnh mẽ hay không thì chưa chắc, chớ sẽ có thành-tích ngay.

Trước khi muốn biết đến vận-mạng nội-các Chautemps sau nầy thì chúng ta cũng nên biết qua coi nội-các Blum phải từ-chức vì trường-hợp nào, và liệu chừng nội-các Chautemps có tài gì vượt qua khỏi không? Hơn nữa, ông Chautemps vẫn hứa sẽ đuổi theo chánh-sách của mặt-trận bình-dân, thì ta nên biết đến sự thất-bại của nội-các Blum là vì đâu.

— Vì vấn-đề tài-chánh khó khăn, giữa lúc quân nghịch bên trong, bên ngoài hăm hở ngấm nghé, mà thuế mà không thâu đặng, nội-các Blum yêu cầu xin toàn-quyền hàng-động về mặt tài-chánh bị Thượng-nghị-viện phản-đối, thành thử chánh-phủ Blum phải từ-chức... thà từ-chức chớ không trình bản dự-án tài-chánh khác, mà cũng nên nhớ rằng: hạ-nghị-viện lại đã chuẩn-y dự-án cho chánh-phủ toàn quyền rồi.

Thế nên sự nhượng bước của chánh-phủ Blum có nhiều ý-nghĩa ...nhiều điều đáng chú ý, vì trước kia thượng-nghị-viện đã từng cho các nội-các Doumergue, Laval toàn quyền chớ không phải nội-các Blum lần thứ nhứt mới yêu-cầu đâu. Đây là một giai đoạn trong lịch-sử chánh trị nước Pháp.

Nếu nói vấn-đề tài chánh khó khăn, tất có người lấy làm ngạc nhiên mà hỏi rằng: vì sao đã mấy lần, nghe chánh-phủ tuyên-bố vẫn lạc-quan, nền kinh-tế đã có cơ phục-hưng hẳn hòi kia mà?

— Vâng, nền kinh-tế đã phục-hưng rỏ ràng, các xưởng mới đã lần lần mở cửa thêm, số thất nghiệp đã giảm, sức tiêu-thụ lại càng thêm tăng v.v...bao nhiêu các hiện tượng ấy ta đã thấy rỏ là nhờ đem thi hành các đạo luật xã hội. Đó về việc nội trị, đến việc xã giao ngoài quốc tế, thì Pháp đã nối liền tình thân thân ái với các tiểu đồng minh mà dần được họ xa lần bọn lủng đoạn.

Ấy thế mà nội các Blum phải đổ vì nạn tài chánh. Sự đổ đó, theo như tin tức đã cho ta biết là một việc sắp đặt của bọn đại tư bản trong nước, muốn ngăn trở sự thi hành các đạo-luật xã-hội và luật tuần lễ 40 giờ, nên quyết gây sự khủng-hoảng ấy hầu làm cho bộ máy phải ngưng ngang. Bao nhiêu vốn liếng vàng khối chúng lén cho vận-tải ra ngoài, để cho nền kinh tế chỉ có mả xác không hồn, dứt hẳn sự cử-động.

Cứ như cách tổ chức nội-các lại của cái chánh-phủ thứ 103 của nước Pháp hiện nay thì gồm có 6 ông nguyên-lão-nghị-viên, 20 ông nghị-sĩ và ông Paul Faure Tổng thơ-ký của đảng xã-hội, nhưng không có chơn trong nghị-viện.

Trong số ấy có đến 23 ông đã dự vào chánh-phủ Blum. Còn các ông tổng-trưởng mới thì có các ông nầy: Sarraut, Chapsal, Bonnet, Campinchi, Février, Queuille, William Bertrand, Andraud, Monnerville, Max Hymans, Serre, Brunet trong 23 ông nầy lại có 8 ông mới lần thứ nhứt dự vào nội-các. Chính ông Chapsal trước kia giám đốc bộ thương mãi nay là Phó chủ-tịch đoàn cấp xã ở thượng-nghị-viện, trạng sư Campinchi chủ-tịch phái bộ tả-dực hội chánh-phủ Blum và là cái ống truyền-thanh rất hùng hồn của đoàn cấp-xã trong các cuộc bàn cãi quan hệ, ông Février bây giờ chủ tịch đoàn xã hội ở viện lập-pháp hiện nay, ông Andraud phó chủ tịch xã-hội ủy-ban hàng-không ở nghị viện, ông Max Hymans chủ tịch ban thương chánh ở hạ nghị viện, ông Monnerville nghị sĩ ở Cayenne, Phó chủ tịch cấp xã ban thuộc địa, ông Serre chuyên môn các vấn đề xã hội, René Brunet xã hội tổng phúc bẩm viên cho ngân sách.

Chánh-phủ Chautemps lại theo cái màu thiên về dân-chủ tả-phái có các ông nguyên lão nghị-viên cấp xã như Chautemps, Sarraut, Chapsal, Queuille, Violette, và các

(Coi tiếp qua bên trương sau).

MUỐN CHO NGƯỜI NAMKỲ ĐI DỰ CUỘC ĐẤU XẢO QUỐC-TẾ PARIS CHO THẬT ĐÔNG

Quan Thống-đốc Pagès có trợ cấp thêm cho bốn vị thượng quan sau nầy

Muốn cho người Namkỳ được dự cuộc đấu xảo quốc-tế Paris —, một đấu xảo có một không hai — trước đây quan Thống đốc Pagès có trợ cấp cho 2 ông xã, một ông nghị, một ông huyện và một nhà quàn vượt.

Rồi mới đây ngài lại còn trợ cấp cho 3 vị thượng quan sau nầy, mỗi ông một ngàn đồng, và một ông hai ngàn rưỡi.

Ba ông được hưởng ân huệ trợ cấp 1000p.

Quan phủ Nguyễn-văn-Thiệt.
Quan Trạng-sư Huỳnh-văn-Chín.
Quan Đốc-phủ Trần-văn-Phước

và vị thượng quan sau nầy được hưởng 2.500p quan Đốc-phủ sứ Dương-tấn-Tài.

Nhớ xem

Phụ trương Văn-chương

BỨC THƠ KHÔNG NIÊM KÍNH DÙNG CHO QUAN THỐNG-ĐỐC NAM-KỲ VÀ QUAN CHỦ-TỈNH CANTHO

Vụ Hương-quản làng Mỹ-thuận Cantho bị lủ côn đồ chém

Bẩm nhị vị thượng quan:

Chúng tôi là dân lương-thiện và kẻ buôn bán ở chợ Cái-vồn cúi đầu dưng bức thơ nầy hầu xin thượng quan thẩm xét mà giúp chúng tôi thế nào cho khỏi điều thở ngại trong việc làm ăn buôn bán do một lủ côn đồ nó tàn hại.

Bẩm nhị vị thượng quan: chợ Cái-vồn thuộc làng Mỹ-thuận từ hai ba năm nay nghĩa là từ quận Cái-vồn về Tràôn, thì có một lủ côn đồ tụ tập nhau thường hay phá khuấy lương dân và kẻ buôn bán khó bề yên ổn lập nghiệp sanh nhai.

Chúng nó hoành hành một cách dả mang hết sức: gặp người quê mùa dốt nát mà có tiền thì nó Hẩn đón hỏi xin, cho thì tốt bằng không cho thì nó làm nhục còn người buôn bán, hễ mua rồi không trả tiền, đôi thì nó chưởi đánh và hăm đâm chém đủ điều.

Chúng nó làm biết bao là điều độc ác, nhưng làng hình không dám chọc tới nó, nếu động tới nó thì nó chém.

Mới đây trong năm rồi tên Hóa chém Hương-hào đương niên hành sự đem ra tòa nó bị có sáu tháng tù nay nó đã ra khỏi khám rồi, kế hôm ngày 11 Juin nầy tên Tuấn lại chém hương quản cũng đương làm phận sự nữa, hiện nay còn nằm tại dưởng đường Cantho, tưởng đã hồn về quê cả, mà bọn đồng lỏa của Tuấn vẫn ở ngoài pháp luật, yên ổn thung dung nơi làng Mỹ-thuận, không ai bắt buộc chi cả.

Thôi thì từ đây ai còn chẳng kiên sợ bọn bất lương ấy.

Vì sao mà chúng nó lừng lẫy thế ấy? Có lẽ chẳng ý chi lạ hơn là chúng nó có một bức tường để cho chúng nó ẩn núp mà hành động các việc tàn ác, vì vậy mà chúng nó không kiên ai cả, hương quản là người đủ quyền cai trị chúng nó mà nó còn không kể; ôi còn nghĩ đến phận chúng tôi bất phải tủi thầm, có phương pháp chi dám chống chỏi với chúng nó, đành phải thiệt thòi mà chiều theo ý muốn của chúng nó.

Trong vụ tên Tuấn chém Hương quản đây dân tâm náo động khủng khiếp vô cùng, có đầu đơn dưng cùng các nơi chức trách nhưng bọn bất lương ấy cũng không nao núng chi cả, lại hiệp hùng tiền bạc để chống chỏi với pháp luật.

Vì cớ ấy nên chúng tôi là dân lương thiện chẳng màng lời thô tiếng kịch để bức thơ nầy kính dưng mong sao tới tai nhị vị thượng quan, hầu kiếm chước hay đặng khử trừ bọn bất lương ấy từ gốc chí ngọn, tế độ chúng tôi trong buổi khốn cùng.

Đặng vậy chúng tôi cảm đội ơn đức nhị vị thượng quan không sao tỏa đặng.

Khấu đầu kính dưng
Chúng dân mong mỏi

QUANH VỤ VÉ SỐ ĐÔNG-PHÁP TRÚNG 100 NGÀN ĐỒNG

Sự thật là ở đâu?

Quan bồi thẩm Lebègue de Germiny đã nhận đơn kiện theo dân sự tố-tụng — Trạng-sư Trịnh-đình-Thảo lảnh bào chửa cho Nguyễn thị-Liễu

Như ở mấy số báo rồi, chúng tôi có đăng tin chị Nguyễn-thị-Liễu đi thưa ông chủ nhà máy chị đã giúp việc về sự ông nầy đoạt tấm vé số trúng 100.000 p. mà chị đã mượn dò dùm.

Nhà chuyên-trách sở tại có thân hành đến nhà ông chủ nhà máy nầy mở đường tra xét, nhưng không có kết-quả gì cả.

Hôm rồi đây chị Liễu có đến nhờ Trạng-sư Trịnh-đình-Thảo kiện ông chủ nhà máy nầy về tội sang đoạt tấm vé số 496.900, và đóng tiền lục sự, kiện theo dân sự tố-tụng (se constituer partie civile).

Quan bồi-thẩm Lebègue de Germiny đã nhận đơn kiện rồi, và nay mai sẽ mở đường tra vấn. Thật là khó hiểu quá! Sự thật không biết ở đâu? Vì rằng sống ở dưới chế độ hiện hành, sự thật của bọn lao-động vô-sản không là phải sự thật là của bọn phú-hào và ngược lại.

CŨNG VÌ CƠM TẺ NGÀY HAI KHÔNG ĐỦ

Một ông lảo 62 tuổi nhảy xuống sông tự tử

Nhưng nợ đời trả chưa chưa dứt, có một người lính săn-đá trông thấy nhảy xuống vớt ông lên

Hôi hôm qua, vào lúc bình minh có một ông lảo tuổi đã xế chiều thế mà còn tìm cách thâu ngắn cuộc đời lại nữa.

Số là ông Lê-văn-An, 62 tuổi, người gốc gát ở Saigon, bấy lâu nay nương náo trong một túp lều lá rách nát trên xóm bàn cờ.

Tuổi già, sức yếu, bà con thân thích không một ai, nay đau mai mạnh, no đói sống chết cũng không ai hay biết.

Thấy cảnh đời sống quá lẻ loi lạnh lùng, tưởng sống thêm nửa cảng không ích gì lại càng thêm khổ, nên ông mới tuyệt thực hết 8 ngày để quyên sanh, nhưng lại không chết.

Tức lý, ông mới đến cầu Bông trên Đất-hộ, nhảy đại xuống sông để hủy kiếp đời lao khổ, nhưng dường như nợ đời ông trả chưa dứt nên có một người lính săn-đá trông thấy nhảy xuống ôm vớt ông lên, chở ngay vào nhà thương Bà-chiểu cứu cấp.

HÔM CHIỀU NGÀY 22 JUIN

Quan phó Toàn-quyền Nouailhetas lên Namvang

Để khảo xét vấn-đề nông-nghiệp ngân hàng

Quan phó Toàn-quyền Nouailhetas cùng ông Chauvet, Đổng lý phòng của ngài, hôm chiều ngày 22 Juin, đi lên Namvang để khảo xét về vấn đề nông-nghiệp ngân hàng.

Hiện giờ người ta cũng vẫn chưa biết ngài sẽ lưu lại đó trong thời hạn là bao lâu?

MỘT KHOẢN TRONG CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ VỀ VẤN-ĐỀ ĐÔNG-PHÁP HIỆN NAY

Vấn đề nhân mản *ở hai xứ Trung, Bắc-kỳ*

Chánh-phủ đương lo giải quyết vấn đề nhân mản ở Bắckỳ và nhiều miền bắc xứ Trung-kỳ một cách riết lắm. Những lời tuyên bố của các ông Moutet, Brevié, Varenne các cuộc điều tra quan sát vừa qua đều chứng rỏ cái tánh chất hiện tại thiết thực những vấn đề ấy.

Vậy tưởng cũng nên đưa đó ra bàn đặng cùng nhau chúng ta có bề có một cách nhận định chắc chắn đối với cách giải quyết sau nầy.

Sự quan hệ của vấn-đề nầy

Ở Bắckỳ nạn nhân mản chánh tại miền hạ du. Miền ấy gồm những tỉnh Ninh-bình, Nam-định, Thái-bình, Kiến-an Quảng-yên, Hà-đông Hanam, Hưng-yên, Hải-dương, Bắc-giang, Bắc-ninh và một phần nhỏ những tỉnh Phú-thọ, Sơntây, Vĩnh yên, Phúc-yên, Thái-nguyên. Tất cả chỉ có 15.000 cây số vuông mà dân số thì đến 6.500.000. Độ đông mật độ dân cư, nghĩa là số người ở mỗi cây số vuông, có hơn 430 người.

Nhưng không phải dân cư đều quân phân trong các tỉnh ấy. Người ta tính 7.500 cây số vuông mật độ dân cư dưới 400 người, 3100 cây số vuông mật độ dân cư từ 400 đến 600, và 4300 cây số vuông mật độ trên 600 người. Những tỉnh chạy dài theo sông Nhị-hà nhứt là miền gần biển, dân số trung bình mỗi cây số vuông là 1.000 - 1.500 người. Đặc biệt nhiều làng tỉnh Nam-định dân đông đến 1.600, 1.700 người mỗi cây số vuông, làng Hanh-thiện dân đông nhứt 3900 mỗi cây số vuông.

Ở Trung-kỳ nạn nhân mản có tại tỉnh Thanh-hóa, diện tích 664 cây số vuông; dân số 725.000 người. Mỗi cây số vuông trung bình có 253 dân.

Xứ	Diện tích
Bắc-kỳ	103460 cây số vuông
Trung-kỳ	147608 —
Namkỳ	57000 —
Cao-mên	173000 —
Ai-lao	— —

Xứ	Toàn xứ	Mỗi km2
Bắc-kỳ	8700.000 ng	84 người
Trungkỳ	5.056000 —	34 —
Namkỳ	4.616000 —	81 —
Cao-mên	3.045000 —	18 —
Ai-lao	1,012000 —	—

Một điều hệ trọng là dân số miền Hạ du Bắc-kỳ tăng gia rất chóng. Người ta tính trung bình mỗi năm 100 dân thêm lên được 13 người nửa, nghĩa là mỗi năm toàn miền sẽ thêm được 65000 đến 100.000 người.

Đến 1941 dân số sẽ là

		7.176,000 người
—	1951	7,924,000 —
—	1961	8,820,000 —
—	1971	9,678,000 —
—	1981	10,678,000 —
—	1991	11,791,000 —
—	2001	13,117,000 —

Mỗi cây số vuông, đến năm 2001 sẽ có 860 người! Nhưng tính như thế là chỉ để thấy sự quan hệ của nạn nhân mản, chớ không thể đúng hẳn với sự thật được, người ta làm sao tưởng tượng cái miền hạ du ngày nay nuôi dở sống dở chết 6.500.000 dân sẽ có thể nuôi sống gần đôi cái số ấy, nếu ngay bây giờ không có một cuộc cải tử hoàn sinh nền kinh-tế? Vì cuộc tiến hóa của dân sự không phải độc lập; trái lại nó phụ thuộc vào nhiều động cơ mà cái chánh là cơ sở kinh-tế. Điều đó buộc chúng ta phải đặt vấn đề nhân-mản một cách khác.

Cách đặt vấn đề nhân-mản

Đặt vấn đề nhân-mản, người ta để ý đến địa diện thì ít, đến sức sản xuất vật thực thì nhiều. Ở xứ nông nghiệp như xứ ta, người ta căn cứ vào mật độ lương thực hơn là ở mật dân cư. Thật vậy dân đông hay kém, tùy ở số lượng đồ ăn đồ dùng hơn hết. Địa diện hầu như không quan hệ chút nào. Kinh thành Paris diện tích nhỏ bé mà không hề thấy ai nói nó mắc bịnh nhân-mản với 3, 4 triệu dân đương thời.

Cho nên muốn thấy rỏ nạn dân mản, không thể tin ở số tăng dân như trên. Phải xét trước hết cái hiện tình và cái tương lai của nền kinh tế cung cấp vật thực cần thiết cho dân số ấy.

Tình hình kinh tế miền hạ du Bắc-kỳ

Trong phần lớn nền kinh tế thuộc về nông nghiệp và phần lớn của nền nông nghiệp là nghề trồng tỉa. Người ta tính miền nầy có tất cả được 1.200.8OP mẫu tây (hectares) đất có trồng tỉa. Mà 1.100000 mẫu là ruộng trồng tỉa. Tính ra mỗi người dân có được 0 mẫu 17. Nói một cách khác mật độ lương thực mỗi cây số vuông 786 người. Riêng cho nhiều tỉnh con số ấy lại lớn hơn nữa. Như ở Nam-định mật độ lương thực đến 809 người.

Những tỉnh Trung-kỳ mắc nạn nhân mản nhiều nhứt tình thế cũng không khá hơn mỗi người dân ở Ohanh được 0, 168, ở Nghệ-an T,114 2 Hà-tĩnh được 0, 153.

So sánh với các xứ khác ta thấy trung bình một người dân ở Trung kỳ có được 0 mẫu 283, ở Nam-kỳ 0 mẫu 803, ở Cao-miên 0 mẫu 288. Nói một cách khác mật độ lương thực ở Trung-kỳ là 574 người, ở Nam-kỳ 198 người ở Cao-miên là 347 người.

Chính nhờ cách tính này mới hấy được cái số ít dân của xứ Nam-kỳ, điều mà trong bản trên không thể thay được.

Theo những con số rất lạc quan của P. Gourou, tất cả 1100.000 mẫu ruộng của miền hạ du Bắc-kỳ có thể sinh sản được 2200000 tấn lúa. Nhưng P. Gourou cũng phải nhận rằng số ấy chỉ vừa đủ cho sự cần dùng của dân chúng. Người ta biết cái trình độ sinh hoạt kém hèn đến cực điểm của dân chúng ấy rồi.

Nhưng điều nguy hơn nửa là nông-nghiệp xứ ta, nếu về mặt diện tích trồng tỉa hay sức sinh sản của một mẫu, có tăng gia tuyệt đối trong chừng mực nào, tương đối với các xứ khác, và ngay với dân số trong xứ, nó đã bước hẳn vào con đường truy-lạc từ lâu nay. Và không chắc những cuộc cải cách còn con sẽ có thể kéo nó ra khỏi trạng huống ấy.

Một phần khá đông dân sự miền hạ du đương sống về tiểu nghệ. Nganh nay cũng đương ở vào một cảnh nguy ngập. Sanh sản đề xuất càng hết sức ít, mà không được một chánh sách quan thuế ủng hộ bao nhiêu. Chỉ nương cậy ở sức tiêu thụ trong xứ.

Nhưng với trình độ sinh hoạt thấp kém của quần chúng ngày nay, hàng bán không chạy, giá hạ rất tệ.

Do đó cuộc thương mại cũng không có cơ mà tiến được. Người ta có thể ngạc nhiên, vì ai cũng đương thấy nền kinh tế bắt đầu vản hồi. Sự thật, cuộc vản hồi ấy chỉ tam thời nếu không có một chánh sách cải tử hoàn sinh cho toàn thể nền kinh tế.

Dầu sao nông dân miền hạ du Bắc-kỳ ngày nay « chỉ sống nổi là nhờ tỉnh quê mùa nhịn nhục giỏi chịu nhưng sự thiếu thốn của họ đó thôi ».

Người ta phải tự hỏi: hơn 500.000 người ấy sẽ tiến đến đâu? Nếu cứ tăng mãi, mỗi năm từ 65.000 đến 100.000 người thì cảnh sống của họ càng cùng khốn hơn nửa. Thật một cái nguy tày trời! về hai phương diện kinh tế, bấy nhiêu nhân dân trong những điều kiện khác có thể dùng lao động lực của họ sinh sản biết bao nhiêu của cải cho xã-hội.

Phương diện xã-hội hàng triệu người đói rét suốt năm, suốt đời ấy sẽ gây ra những tình thế chính và xã hội ghê gớm biết chừng nào?

Như thế, nạn nhân mản biểu hiện một cách rỏ ràng.

Như thế, người ta thấy vì sao nó cần phải giải quyết một cách hiệu nghiệm và nhanh chóng.

QUYỂN SỔ VÀNG

Phương danh các nhà hào-hiệp giúp vận động trường Cầnthơ

SỔ THỨ BA

MM.

Ng. phuoc Tài Phung-Hiep	100$
Quan Thanh Cantho-ville	30.
Hiêp Thanh Cantho-ville	10.
Khai Nguyên Cantho-ville	5.
Chanh Nguyên Cantho-ville	10.
Lam tri Kỳ Cantho-ville	10.
Tê nam Duong Cantho-ville	10
Hiêp Kỳ Cantho-ville	20.
Can Kỳ Cantho-ville	15.
Loi Dat Cantho-ville	50.
Tan Tân Cantho-ville	10.
Thai Thanh Cantho-ville	15.
Duc long Hung Cantho-ville	20.
Sanh Loi Cantho-ville	10.
Vang du Long Cantho-ville	10
Dang van Y Caune	150.
Trinh van Vang Caune	10.
Nguyen huu Huê Caune	10.
Nguyen loc Nhuong Caune	10.
Nguyen thien Ngu Caune	10
Pham van De Caune	10.
Nguyen dang Hon Caune	10.
Lê ban Nhan Caune	10
Vo van Dé Caune	100
Dinh viêt Truyên Caune	50.
Dinh quang Duong Caune	50.
Trinh thi Binh Caune	50.
Tran Suong Caune	20.
Nguyen van Vinh Caune	10.
Dinh cong Sô Caune	10.
Dinh van Ban Caune	10.
Nguyen khuong Minh Caune	10.
Vo van Khoe Caune	10.
Bui huu Duc Trà-ôn	30.
Bui van Quan Trà-ôn	30.
Lê thi Nhi Trà-ôn	150.
Bui gi Qui Trà-ôn	20.
Bui van Le Trà-ôn	10.
Lê van Liêu Trà-ôn	20.
Lê van Giat Trà-ôn	20.
Bui van Chuong Trà-ôn	10.
Pham tan Ngan Trà-ôn	20.
Nguyên ke Thiên Trà-ôn	50.
Nguyen kim Ngân Trà-ôn	20.
Lê duy Thanh Trà-ôn	20.
Le cong Kỳ Trà-ôn	10.
Vo van Du Trà-ôn	10.
Potier Edmond Trà-ôn	10.
Nguyen dang Dinh Trà-ôn	10.
Bui van Tue Trà-ôn	10.
On Nhu Trà-ôn	10.
Ho thanh Tông Trà-ôn	10.
Dang van Minh Trà-ôn	10.
Tran quang Hiên Tràon	10.
Nguyen van Mên Tràôn	10.
Tran thiên Khanh Tràôn	10.
Le nghia Lânh Tràôn	10.
Tran ngoc Da Phunghiêp	10.
Ng van Sâm Phunghiêp	10.
Duong thi Duoc Phghiêp	10.
Le ngoc An Phunghiêp	10.
Lê van Mỹ Phunghiêp	10.
Le van Tuân Phunghiêp	10.
Phan van Tao Phunghiêp	10.
Ng van Hay Phunghiêp	10.
Phan van Lỵ Phunghiêp	10.
Duong van Sây Phghiêp	10.
Tran van Nguu Phghiêp	10.
Ng. minh Toàn Phghiêp	10.
Lê van Y Phghiêp	10.
Lê quang Bua Phghiêp	10.
Tran cong Kỳ Phghiêp	10.
Tran ngoc Huong P.hiêp	10.
Ng. phuoc Mỹ Phunghiêp	10.
Quan Tinh Phunghiêp	15.
Ca van Co Phunghiêp	10.
Trân long Lâm Phunghiêp	20.
Huynh huu Sô Cairang	10.
Bui tan Minh Cairang	10.
Nguyen van Nang Cairang	10.
Tran van Huyên Cairang	15.
Huynh van Trach Cairang	15.
Ng. van Xuyên Cairang	15
Huynh ngoc Diêp Cairang	15.
Tran Hiêu Cairang	15.
Tran Ngoc Anh Cairang	90.
Ng. tan Hung Cairang	15.
Tran thi Hy Cairang	50.
Khong Giam Cairang	150.
Tran Linh Cairang	60.
Tran Hanh Cairang	100.
Truong Nhon Cairang	40.
Khong Binh Cairang	100.
Ng. van Liêu Cairang	50.
Lê van Sum Cairang	10.
Ng. phuoc Dai Cairang	15.
Ng. van Thai Cairang	10.
Ng. thanh Kỳ Cairang	10.
Hh van Truom Cairang	10.
Ng. euu Tho Cairang	10.
Total...	2.895$
Report des 1ère et 2ème listes......	13.445.
Cọng chung...	16.340$

Nhớ xem

Giá lúa, gạo bắp và tàu

NƠI TRƯƠNG 5

Cuộc xổ số Cựu-chiến-sĩ

Mỗi ngày đều có nhiều người đến hỏi mua giấy số Cựu-chiến-sĩ sẽ xổ bữa 14 Juillet 1937.

Hội không còn giấy số, những giấy để bán lẻ khắp Saigon — Chợ lớn cũng còn không bao nhiêu.

Đợi đến ngày 1er Juillet, nếu giấy số ở Lục-tỉnh bán chưa hết gởi về trả thì sẽ đem bán ra lập tức tại Saigon, do ông

TRẦN-THÁI-NGUYÊN,
Imprimerie de l'Union
và tại nhà.
Cựu-chiến-sĩ
23 Norodom.

NHÀ IN NGUYEN-VAN-CUA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có in tờ Cử cùu làng hình nhiều màu rất khéo. Giá rẻ

Trong vùng đất Việt

NAMKY

Một nhà sư muốn hoàn tục

Biênhòa. — Một nhà sư thiếu-niên tên Gi... ở chùa C.L. tại Tânphước, được bà C .. là vợ hỏa của ông cựu hương chủ ấp tên Ng.v·Ph. thỉnh tới làm tuần ba tháng mười ngày, cho ông Ph.

Chiều ngày 17 Juin, nhằm ngày mùng 9 tháng năm Annam, sư Gi... mang sớ điệp tới, lo cúng thỉnh vong kẽ tới 8 giờ tụng kinh khai kinh cho tới 10 giờ mới nghỉ. Khi xong câu kinh chót, Gi... mới lại nằm nơi nhà trên. Nằm một hồi sanh chán, buồn ý, sư ta thấy bóng trăng lờ mờ khi ẩn khi hiện mới trỗi dậy đi rảo ngoài sân. Đi vòng ra phía sau nhà tình cờ sư G... gặp con gái bà C.. tên thị H... lối 17 xuân xanh, đang hè hụi thòng gàu xách nước giếng.

Đứng ngắm trộm một hồi, không rỏ nhà sư nghỉ sao, mới men lại bên đứng trên tảng đá nằm gần miệng giếng rồi múc nước rửa cẳng. Sư có thốt ra câu kinh kệ nào chưa chẳng rỏ, mà sư cứ đứng lì đó. Đoạn nhà sư làm cách nào chẳng rỏ, mà thằng em thị H.. đi tiểu thấy tay nhà sư choàng qua chị nó, còn chị nó thì cự nự nhưng nói nho nhỏ. Nó mới la lên: « Má ơi, chị hai ơi, ra coi ông thầy ôm chị ba đây nè... »

Bà C.. và chị thị H. chạy ra thì thấy sư G.. mau cẳng bước đi vô nhà. Bà C. mắng thị H..., nghiêm nghị gạn hỏi thì thị H.. thú thật rằng thị không để ý nên mới bị sư Gi.. choàn ôm như thế. Giận quá, hèt kiên nể bà C. vào nhà cùng sư G.. gạn hỏi tự sự, sư G.. hết chối, năn nỉ và muốn cúi xuống lạy, nhưng bà C.. nói vừa đủ nghe và cẳng không cho lạy.

Êm, chập sau, sư G.. than đau bụng không thể ở tụng kinh được nên xin cho về để thế sư khác.

H. L.

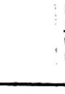

Hai người âu đả với nhau rồi đồng khóc

Mytho. — Trưa ngày 18 Juin, hai tên Sảnh và Hiền, đánh nhau kịch-liệt, ở Chợ giữa (Vĩnh-kim).

Hiền thì nhỏ thó, yếu đuối nên bị Sảnh đánh bầm mặt và chảy máu bên mép tai. Hiền la làng cầu cứu. Linh sở tại đến bắt hết cả hai rồi đem giao lại cho làng dòng trăng lại tại công sở làng sở tại. Hai giờ chiều chánh hương quản đến lấy khai báo thì Hiền cáo bịnh và xin giấy hương quản đặng nằm nhà thương. Hương quản thấy có thương tích nên chứng nhận. Có lẽ Sảnh thấy vậy mới biết ăn năn, biết lỗi nên khóc lóc và năn nỉ Hiền.

Hiền thấy Sảnh khóc lóc van lơn mình, Hiền mủi lòng khóc theo. Hai người tức tưởi khóc một hồi rồi Hiền cũng không nằm nhà thương, và cũng không kêu nài chi cả.

Sở dĩ hai người đánh nhau kịch-liệt như thế vì cách 2 ngày trước 2 người có hùn vốn để bài bạc mà *lương lẹo* sao đó nên mới gây ra sự ẩu đả nầy.

T. H.

∴

Cũng vì tình

Soctrang. — Anh Châu-Lang, 18 tuổi, ở làng An-lạc thôn, hôm ngày 18 juin 1937, uống pháo chà tự-tử một cách rất đáng thương tâm, nguyên nhơn cũng vì tình mà ra.

Theo lời ông già anh là Châu-văn-Xinh thuật lại thì anh Lang có xin phép ông lên Saigon chơi. Sau đó ít lâu anh có dắt về làng một cô thiếu-nữ tên là Lê-thị-Huê, 20 xuân, mà Lang yêu cầu cha mẹ làm lễ hôn phối cho anh. Cha mẹ anh không bằng lòng mới mắng nhiếc đánh đạp và xua đuổi anh và tình nương anh ra khỏi nhà, mặc dầu Lang hết sức khẩn vái, lại lục năn nỉ hết điều,

Lang và Huê mới buộc lòng ra đi... Qua ngày 13 juin, Lang có trở về trối trăng với cha mẹ, nói thế nào anh cũng tự-tử. Rồi kế anh than đau bụng, đoạn mửa ra nhiều miếng pháo chà.

Tức tốc người nhà chở anh vào nhà thương Tràôn, hạt Canthơ để nhờ quan thầy cứu cấp. cả trong ghe cha mẹ chị em và cô Huê đều khóc lóc rất thảm thiết. Ghe đi chưa tới đâu là đâu, thì anh Lang đã thở hơi cuối cùng.

BACKY

Giết con vứt xuống sông để lấy chồng khác, thị Liên đã bị bắt tống giam

Vinh. -- Một tuần lễ nay, bà con thành-phố nhiều người bàn tán về chuyện có một đứa bé con trai mới sanh bị vứt xuống cầu Thông ngâm nước chết nay thân hình đứa bé bị cá rỉa mất nhiều thịt. Ai là thủ phạm vụ giết đứa trẻ nầy ?

Hôm 11 Juin, viên bang-tá Tôn-thất-Qui có nhận được một lá đơn của bác Phạm-Khánh làm thợ, ngụ ở phố Đệ-tứ quán làng Tri-lệ thuộc phủ Thạch hà Hà-tĩnh, kiện vợ tên là Ng.-văn-Liên 25 tuổi, có mang sắp đẻ, không biết trốn đi đâu mất.

Viên bang tá bèn phái người đi dò la tin tức.

Thì đây, hồi 8 giờ sáng ngày 12 Juin đã tóm được thị Liên đương ăn nấp tình tự với một khách làng chơi trong nhà tên Bình ở phố Đệ-lục.

Trước mặt nhà chuyên-trách, thị Liên đã thú hết tội lỗi và rõ ràng : sở dĩ giết đứa bé vất xuống cầu Thông cho chết đi, là để lấy người khác.

Hiện thì Liên và tên Bình đã bị tống giam.

Kính cáo

Cholon, le 24 Juin 1073.

Tôi là *Lương-Cần* có mua cái tiệm cưa *Huỳnh-Thanh* hiệu tiệm là THUẬN-NGUYÊN-LONG ở đường Paris Cholon số 149, tiền còn dư để tại công sở Cholon, vậy như tên này có thiếu ai xin đòi lại công sở tín toán trong 15 ngày kể từ ngày nay.

Nếu quá ngày đó thì chủ mới không biết số nợ nần tên Huỳnh-Thanh thiếu ai nữa.

LƯƠNG-CẦN, kính cáo.

Thuộc địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VAN tại CHOLON

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa-bộ cũ của làng Long-thuong, tổng Phuoc-dien-thuong, tỉnh Cholon.

Từ số 9.293 đến số 10.063 trong sổ thứ tự để mở cuộc tra cứu

Quan quản thủ địa-bộ tại Cholon cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ cũ của làng Long-thuong, tổng Phuoc-dien-thuong, tỉnh Cholon.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công văn Nam-kỳ, có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có can dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quản thủ cho đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đổi nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 24 Juin 1938 thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Cholon ngày 24 Juin năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy.

Quan Quản-thủ địa-bộ,
Ký tên : E. H. ROLLIN.

SPORT

Thuốc vấn tại đây có mùi thơm của thuốc bên Tây

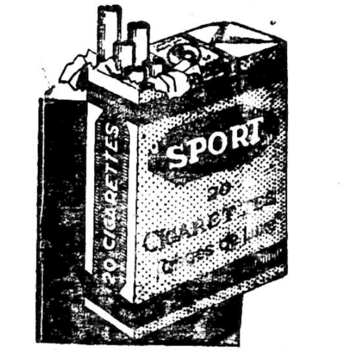

Ngon hơn thuốc của các ngài thường hút

5 *xu một gói 20 điếu*

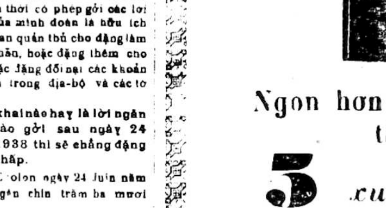

Họ trở lại vẫn dùng Crème SIMON

Phụ nữ đều ưa dùng Crème SINOM, vì nó có chất làm cho da tươi nhuận sâu xa.

Nhiều người vì có tánh đổi chọn hay muốn thử, mua các thứ khác mà họ khen là hay nhưng ít hiệu quả. Rốt rồi ai cũng trở lại dùng Crème SINOM hết vì nó làm cho tươi nhuận, tốt đẹp da thịt. Theo da thay đổi, theo mùa, ngày, giờ quí cô hãy dùng, hoặc

CRÈME SIMON

dùng thoa vào da còn ướt sau khi tắm rửa thì được mềm mại, trẻ trung vì nó thấm sâu trong da, hoặc

CRÈME SIMON M. A. T.

(Mate, Active, onique)

tốt nhứt làm cho da mặt dầu trình thế nào cũng trở nên mịnh màng không hề bóng láng.

Theo thi tiết, quí cô hãy thay đổi dùng hai thứ Crème nầy là:

« BÀ QUÍ CỦA SẮC ĐẸP QUÍ CÔ VẬY »

ĐÒI HỎI CHO ĐƯỢC

Rượu DUBONNET

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

Compagnie Optorg — ROBIN

Jeudi 24 — 6-37. — TIỂU-THUYẾT số 625

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI HAI

Phục khi bầy thầy kinh cả Miên-đông
Bắt ếch rừng làm hỏng việc chơn-truyền.

(*Tiếp theo*)

Phương-thiện-Đức liền hươi tay bảo Lam-tân-Thạch đứng dậy, rồi cúi đầu xuống mà suy nghỉ hồi lâu bổng nhiên lấy tay vỗ nơi bắp vế một cái mà nói rằng: « Thôi rồi, không xong rồi! Nguơn-dương của nhà ngươi chắc là bị yêu tinh nó đã hớp đi rồi, chớ gì! »

Lam-tân-Thạch nghe nói thất kinh, đứng đó như ngây không hiểu chi hết.

Phương-thiệu-Đức lại nói « Sau khi nhà ngươi đã thanh niên rồi, chắc là nhà ngươi có gặp một ả đờn-bà kiều-diệm phi-thường nơi chỗ vắng vẻ nào đó và nó có cho nhà ngươi ăn những vật gì đây mà! Nhà ngươi hãy ráng nhớ lại thử coi, quả có việc như vậy hay chăng? »

Lam-tân-Thạch suy nghỉ một hồi rồi cũng lắt đầu mà nói rằng: « Một gả đờn-bà yêu-diệm, tại nơi vắng vẻ, thiệt tôi có gặp một phen; nhưng mà cái tánh của tôi không ưa đờn-bà, gia dĩ buổi nhỏ vẫn tôi có học, biết đều lễ nghĩa, cho nên những đều phi-lễ tôi chẳng dám làm: dầu cho đờn-bà mà có cho tôi vật gì đi nữa, tôi cũng không dám lãnh, huống chi là ăn, đều ấy rõ ràng không có bao giờ. »

Phương-thiện-Đức cũng cứ suy nghỉ hoài rồi lại nói: « Nhà ngươi hãy nhớ lại cho kỹ thử coi, chớ lời ta nói đó, quyết không sai đâu. »

Lam-tân-Thạch cũng cúi đầu lâm thinh tìm nhớ hồi lâu, rồi bổng nhiên vùng nói lớn lên rằng: « Á! Trời ơi! Phải rồi, phải rồi, tôi nhớ lại rõ, quả thiệt tôi có gặp một con yêu phụ thiệt kiều-diệm phi thường mà cũng quả thiệt là gặp nó ở nơi vắng vẻ, nó trao đồ cho tôi ăn không phải là một phen mà thôi, luôn luôn như vậy cho tới ba phen thì tôi mới hay. »

Phương-thiệu-Đức hỏi rằng: « Việc ấy ra làm sao, nhà ngươi hãy nói lại cho ta nghe cho rõ. »

Lam-tân-Thạch nghỉ lại nguơn-dương của mình đã bị yêu tinh hớp mất đi rồi, không học được đạo-pháp, vùng khóc rống lên, rồi cúi đầu lạy lia lạy lịa, cầu ông Phương thiệu-Đức mở lượng từ bi mà giải cứu cho mình.

Phương-thiệu-Đức nói: « Ta chỉ thay cho nhà ngươi mà báo cừu, trừ giết con yêu-tinh ấy đi thì được, chớ còn Nguơn-dương của nhà ngươi đã bị nó hớp đi rồi, Phải chờ cho nhà ngươi ráng sức mà hớp trở lại đã Nhưng đồng-thân đã hư hỏng đi rồi, dầu có hớp lại, cũng không đầy đủ như trước được. Nhơn vì nhà ngươi bẩm phú là dị-nhân, cho nên yêu tinh nó mới hớp lấy cho bỏ nó; và lại nhà ngươi không phải là kẻ hồ-đồ, sao lại để cho tới phen thứ ba mới là biết được? Việc nầy thiệt là kỳ lắm đó! »

Lam-tân-Thạch vừa lau nước mắt vừa nói rằng: « Cũng vì tham ăn cho ngon miệng, thiệt là tôi đáng chết: cách đây trong 8 năm trước, vì tôi ưa ăn thịt ếch, hể qua tiết thu, mỗi đêm tôi thường đi đến mấy nơi sơn động đặng tìm ếch bắt về xào xáo mà ăn.

Một đêm kia khí trời thì nóng nực, mà ở trong khe núi ếch nhái rất nhiều, khỏi đi tìm kiếm lâu lắt gì muốn bắt bao nhiêu là bắt, tôi bắt được đầy nhóc cho một cái túi bằng vải, thiệt thuở nay chưa có lần nào mà bắt được nhiều như vậy.

Sáng ra bữa sau ăn no 1 bữa, rồi tối đêm ấy tôi lại đi bắt nửa mà càng bắt lại càng nhiều, trong dây phút đã đầy cho một túi. Lúc bấy giờ trong lòng tôi cũng lấy làm kỳ quái, vì bị có một cái tánh ham ăn đó mà không kịp nghỉ suy cho chín chắn.

(Còn nữa)

JEUDI 24 JUIN 1937 — NGÀY 16 THÁNG NĂM, NĂM ĐINH-SỬU

PHONG - DAO và LỊCH - SỬ

(Tiếp theo)

Người nước Nam qua làm quan nước Tàu, như Lý-ông-trọng người quận Từ-liêm, làm quan Tư-lệ-hộ-úy đời Tần, đem binh giữ đất Lâm-thao, chấn phục được nước Hung-nô; Khương-công-phụ người quận Cửu-chân, đỗ tấn-sĩ đời Đường, làm quan đến Trung-thư-môn-hạ-bình-chương-sự, tức là chức Tể-tướng, lại có Lý-Cầm Lý-Tiến cũng được bổ chức Thủ-lịnh, xem thế thì người nước Nam ta đời nào chẳng có người giỏi, nổi danh tiếng đến nước Tàu, nhưng các ông trên kia qua nước Tàu thì giỏi thật, còn về phần nước nhà thì sao? nên thời-nhơn có câu rằng:

« Gàu vàng đem múc giếng tây,
« Khôn ngoan cho lắm tớ thầy người ta

Gàu vàng đây tả chỉ những ông như Lý-ông-Trọng, Khương-công-phụ, và Lý-Cầm Lý-Tiến có tài giỏi quí báu, dù làm cho người kính trọng đó chăng?

Dân nước Nam đương ở về hồi nội-thuộc nước Tàu, bị lắm điều áp chế, cực khổ, trừ ra chỉ gặp được mấy người quan Tàu khá, như Sĩ-nhiếp, Nhâm-Diên, Lý-Thiện, Đào-hoàng, thì dân còn không đến nỗi khổ, ngoài ra thì gặp nhiều người quan Tàu tàn bạo, dân nước Nam không biết kêu vào đâu?

I

« Cóc kêu dưới vũng tre ngâm,
« Cóc kêu mắc cóc, tre dầm mặc tre

II

« Thương thay thân phận con rùa,
« Trên đình hạc cỡi, dưới chùa đội bia

Cóc đây là ai? rùa đây là ai? là cái cảnh tượng dân ta khi bị người Tàu áp chế, chẳng khác gì thân cóc, thân rùa, con biết kêu vào đâu nữa.

Nước ta lại có một hồi gặp mười hai ông sứ-quân, mỗi ông chiếm cứ một nơi, tự xưng Hùng-trưởng, như là Ngô-xương-Xí, xưng là Ngô-sứ-quân, chiếm cư ở Bình-kiều, Trần-Lãm xưng là Trần-minh-Công, chiếm cứ ở cửa biển Bố-chánh, v.v... cả thảy mười hai ông giành cướp lẫn nhau, thật là giang-sơn đâu anh-hùng đó, nên có câu:

« Ở đời muôn sự của chung,
« Tranh nhau một tiếng anh hùng mà thôi.

Qua cái hồi thập nhị sứ-quân ấy, mới đến vua Đinh-tiên-Hoàng ra Thống-nhứt.

Vua Đinh-tiên-Hoàng ra Bình-định được thập-nhị-sứ-quân, tự lập làm vua, đóng đô ở Hoa-lư, (Ninh-bình) kỷ nguyên là Thái-bình, lúc ấy thực là trời quang mây tạnh, non nước thăng bình, nên có câu:

« Xem lên trăng bạch trời hồng,
Dạo miền sơn thủy, bể bóng Thái-Bình

Thái-bình tức là niên hiệu Thái-bình nhà Đinh, vua Đinh-tiên-Hoàng thật là vua chính-thống đệ nhứt nước Nam ta vậy.

Sau vua Đinh-tiên-Hoàng lại bị Đỗ-Thích giết chết, nguyên Đỗ-Thích là đứa canh cửa, khi nó nằm trên cầu, có chiêm bao thấy sao Lưu-tinh sa vào miệng, tự nghĩ là điềm tốt, rồi nó cưu lòng thì nghịch, đoạn nó được làm quan chi-hậu-nội-nhân, thừa khi vua Đinh-tiên-Hoàng uống rượu say nằm trong điện-đình, nó lên vào đâm chết, Đỗ-Thích thật là đứa gian-nghịch, coi trời bằng cái vung, nên có câu:

« Con cóc nằm nép bờ ao
« Lăm le lại muốn đớp sao trên trời.

Con cóc là chỉ Đỗ-Thích chút phận còn con, vì mộng thấy lưu-tinh mà muốn những một bước đến trời, cả gan làm sự thí nghịch, sau nó bị người nước phanh thây xẻ thịt là đáng lắm; người ta chỉ vì cái bụng lăm le xằng ấy mà đến nỗi chết cũng nhiều.

Nguyễn-Bặc là cựu-thần của Đinh-tiên-Hoàng, Lê-Hoàn là Thập-đạo tướng-quân, hai người làm tôi nhà Đinh mà có ý muốn tiếm ngôi nhà Đinh cả, sau Nguyễn-Bặc khởi binh lên đánh Lê-Hoàn, bị Lê-Hoàn bắt được, Hoàn kể tội Bặc là người bội nghĩa bất trung, nên Bặc có lời trách lại rằng:

« Nước trong khe suối chảy ra,
« Mình chê ta đục, mình đà trong chưa?

Mình là chỉ Lê-Hoàn, ta là Nguyễn-Bặc, đó là lời chê Lê-Hoàn đắc quốc cũng chẳng trong sạch gì, mà lại vội trách Nguyễn-Bặc thì sao cho phải.

Qua đời Tiền-Lê đến đời Lý, nguyên Lý-công-Uẩn mẹ là Phạm-thị, khi mới sanh Công Uẩn ra, đem đến ở chùa Tiên-sơn, (thuộc Bắc-ninh thầy chùa ở Tiên-sơn là Lý-khánh-Vân, bèn nuôi Công-Uẩn làm con nuôi, đổi theo họ Lý, nên có câu:

« Con ai đem bỏ chùa nầy,
« Nam-mô di-phật, con thầy thầy nuôi.

Sau Lý-công-Uẩn làm quan nhà Lê, đến chức Điện-tiền chỉ-huy-sứ, dựng nên được cơ nghiệp nhà Lý, đóng đô ở Thăng-long, tức là vua Lý-thái-Tổ.

Song-bình trích-lục.

(Còn nữa)

HỒN THƠ

Phải buổi ly hương

Thán thân khóc cha mẹ

(Thập thủ liên huờn thủ vĩ ngâm)

của Dương-tố-Vân.

I

Hỏi cha ôi! với hỏi mẹ ôi!
Hai ngả âm dương cách biệt rồi
Côi thọi nh hồn về tịch mịch,
Hồng trần nhục tử chịu thân côi.
Cao thâm sanh dưỡng chưa đền đáp.
Hoài vọng âm dung khó đứng ngồi.
« Nhứt biệt thiên thu » đau đớn quá.
Mạng căn gì khéo khiến chia phôi.

II

Chia phôi cha mẹ tách dương trần!
Thậm tủi làm con chữa báo ân!
Cúc dục chạnh niềm tròng đổ lụy!
Cưu mang cảm nghĩa ruột đau dần
Tri-thiên tuổi mẹ, xa miếng tục,
Nhĩ-thuận tuần cha, an mộ phần
Tạo-hóa phô chi tuồng từ biệt!
Thương thay con phải buổi cơ bần!

III

Cơ bần ý phận cậy vào đâu!
Miệng thế gièm pha thốt lắm câu..
Tức tri giòng châu tuôn lả chả!
Đau lòng giọt máu muốn sôi nhầu!
Phải cơn bịnh tật gan tê tái!
Lắm lúc hàn vi phận dãi dầu!
Lê hoác nuôi thân ngày lần tháng.
Tâm hồn lo nghĩ vẩn vơ sầu.

IV

Vẩn vơ sầu thảm cửa nhà nghiêng!
Đoái cảnh tang thương thiệt quá phiền!
Co duỗi lạm nương nơi khách địa
Nên hư phú có đấng Hoàng-thiên
Thương cha buổi sống lời răn dạy,
Nhớ mẹ khi còn tiếng nhủ khuyên.
Gắng chí tu thân tầm chánh đạo
Nhưng, còn lận đận mãi không yên.

∴

Không yên vì nặng kiếp phù sanh,
Tân khổ đường đời bước quẩn quanh
Đau đớn bấy câu: « thừa phụ nghiệp! »
Ngậm ngùi thay chữ: « lập thân danh! »
Nhơn tình lình noản cam bề chịu!
Thế thái viêm lương cũng phải đành!
Nhớ đến song thân trào nước mắt!
Linh thiêng xin chứng khối tâm thành.

∴

Tâm thành nguyện khấn với trời cao.
Hiếu đạo làm con chẳng lãng xao.
Dầu đâu không quên câu nhũ bộ.
Kháng kháng ghi tạc nghĩa cù lao
Cái đời phiêu lạc ôi buồn chán
Mà bước trần ai thảm biết bao!
Điện bái lưu ly dầu đến thế,
Chờ xem cơ Tạo khiến làm sao.

∴

Làm sao cũng có thuở hanh thông.
Chẳng lẽ chung thân phải khốn cùng!
Ân, nợ chưa đền cùng đất nước.
Nghĩa nhơn há bỏ chảy giòng sông
Nhớ nhung quán tổ lòng tha thiết!
Hoài niệm quê cha dạ não nùng
Bên chỉ xoay theo thời vận chuyển,
Gian nan chi sá nẻo gai chông

∴

Gai chông là bước của người đời.
Phải lúc khuynh nguy hệ bởi trời
Hương-hỏa quạnh hiu, cơn trụy lạc!
Mộ phần chải lở lúc xa vời!
Mai chiều toan tính thân gầy guộc,
Sớm tối lo âu ruột rối bời.
Ghê gớm miệng lằn cùng lưỡi mối
Chua cay mai mỉa tiếng khinh cười.

IX

Khinh cười phỉ thị quá nên lo
Đất khách dung thân thiệt chán phèo
Sương tuyết giải dầu cơn bỉ tắt,
Phong trần bao quản buổi nghiêng nghèo
Thương bề phụng tự nhà hiu quạnh,
Chạnh nỗi linh sàng bụi đóng meo.
Thất thổ ly hương ai có muốn
Nhưng, vì hoàn cảnh phải chiều theo

X

Chiều theo nghịch cảnh khổ thì thôi,
« Vận thái tuờ lai » cũng gặp hồi...
Nhơn tử cơ-cừu toan kế thiệu,
Nam nhi sự-nghiệp gắng trau dồi.
Con đường « chánh đức » không dời đổi,
Cái nẻo « quy nguyên » chẳng thả trôi.
Chứng chiếu cho con lời chơn thật!
Hỏi cha ôi! với hỏi mẹ ôi!

Dương-Tố-Vân
Kính bút.

HỌA - VẬN BÀI THI

« Sao anh khóc »

của cô Hồng-Cầm.

Yêu nhau, anh yêu lấy,
Đến người mạng vẫn đây.
Khen lòng anh thắm tủi.
Nên ứa lệ như vầy.

Em đừng mãi lo âu,
Anh nào có gì đâu?
Đa cảm lòng anh vậy.
Em ơi! em đừng sầu.

∴

HỌA VẬN BÀI THI

« Đêm hè không ngủ »

Của cô Mỹ-Lệ

Một đêm, một bóng giữa đêm hè,
Mượn rượu giải buồn, cạn mấy ve.
Thế sự trông ra lòng chán ngát.
Nghĩa nhơn muốn nói miệng chua lè.
Làm lơ rồi nữa người không biết.
Giả láng để cho kẻ vụng loè
Suy tới, tính lui chưa hết chuyện.
Đờn ai bên xóm kéo cò-ke.

∴

NHỚ BẠN

Trương-văn-Đức

tự Nhựt-Tân (Bạc-liêu)

Vắng người tri-kỷ suốt năm tròn,
Chén rượu giải sầu chẳng thấy ngon
Thơ thẩn trông người khi bóng xế
Ngậm ngùi nhớ bạn lúc trăng non.
Gởi lời nhắn khách lòng thêm mỏi,
Ngóng nhạn đưa tin mắt đã mòn.
Đường sá xa xuôi ai có biết,
Tấm lòng ta đó tợ vầng son.

H. Đ.

PHÊ BÌNH VĂN - CHƯƠNG

THI - SĨ TẢN - ĐÀ NG. - KHẮC - HIẾU

(BÀI DIỄN-THUYẾT Ở HỘI KHUYẾN-HỌC NAM-KỲ BUỔI TỐI 4 MARS 1937)

của Hán-thu Nguyễn-tiến-Lãng.

III

Cái đặc sắc văn-thơ của Tản-Đà nhất là văn-vần, là ở cái mối cảm tình lai láng với khắp nhân gian, non sông và vũ trụ. Tản Đà là một nhà văn đại tình cảm (*im-grand lyrique*).

Trong bài văn xuôi « *Thương ai nhớ ai* » của Tản-Đà có những câu:

« *Nào ai biết thương mình, mà mình cứ thương; nào ai biết nhớ mình, mà mình cứ nhớ; (...) Dan díu mà thương, cũng lắm lúc thương người tứ-hải; biệt ly mà nhớ, cũng nhiều khi nhớ kẻ bất-tri-tình* ».

Mấy câu đó thực biểu ra cái nguồn gốc của văn-vần Tản-Đà. Nguyên Tản-Đà là một người đa tình đa cảm, cho nên những cái tình cảm phát hiện ra văn thơ, không những là lai-láng đến những ai trong xã hội, mà lại man-mác đến cả giang-sơn. Trong những lời văn tình-cảm của Văn-sư Tản Đà, bài nào cũng phảng phất như có nói đến tình tri âm cùng non-nước.

Mấy câu « *Mưa thu đất khách* »:

Mưa mưa mãi, ngày đêm rả-rích
Giọt mưa thu, dạ khách đầy vơi,
Những ai mặt bể chơn trời,
Nghe mưa, ai có nhớ lời nước non?

Trong mấy câu đó, bắt đầu khởi lên một chữ « *mưa* » tiếp luôn chữ « *mưa mãi* » rồi bởi chữ « *mưa mãi* » mà tiếp chữ « *rả rích* » nhân chữ « *rả rích* » mà đặt xuống đến chữ « *giọt* », nhân chữ « *giọt* » mà hạ chữ « *đầy vơi* ». *Rả rích giọt mưa thu mà đầy vơi trong dạ khách*, văn từ thật ly-kỳ. Lại nhân chữ «*đầy vơi*» mà man mác đến chữ « *mặt bể* », nhân chữ « *mặt bể* » mà quanh vặn đến chữ « *nước non* »

Lời văn uyển-truyển như vậy. Lại nhận kỹ các chữ dùng đặt trong bốn câu đều có xa xa ứng chiếu nhau. Như một chữ «*nước*» ở câu thứ tư tức là có ứng với những chữ «*mưa*» một chữ « *nghe* » có ứng với hai chữ « *rả rích* ». một chữ « *nhớ* », ứng với chữ « *dạ khách đầy vơi* ». Bốn chữ « *mặt bể chơn trời* » lại là mẫu của hai chữ « *đất khách* ». Toàn bài chỉ bốn câu, mà các chữ biết bao mầu nhiệm, lời văn như đường dệt, bài văn như tấm tơ, chữ nọ ràng buộc chữ kia, vẹn toàn thay, mà chỉ là đem câu truyện non nước, nói với người tri-âm. Xem ra những thơ văn tình-cảm của Tản-Đà, đại khái đều như vậy cả,

Trong bài « Hủ nho lo mùa đông », in ra trong hồi-ký An-Nam tạp-chí xuất bản ở Nam-định, bốn câu giữa:

Mặt nước khói tan trùm via cá,
Đầu non sương phủ dạn thân tùng,
Trăm năm cuộc thế còn man mác.
Bốn bể thương ai luống lạnh lùng.

Hai câu tam-tứ, nghe thật ra cảnh đông, câu trên đương nói về hoàn-cảnh của xã-hội, câu dưới thì tác giả tự ngụ thân thế mình, mà lời văn vẫn không bỏ thứ « non nước ».

Hai câu ngũ lục, nghe chặt tả rõ ra chữ « lo ». Câu trên nghĩ về mai sau câu dưới nghĩ về cảnh rộng mà vẫn là không quên xã-hội nhân-quần vậy.

Còn những bài tương-thiện, lại càng nhiều vẻ tâm lý hơn, như.

Bài « *thề non nước* »

Nước non nặng một lời thề,
Nước đi đi mãi không về cùng non,
Nhớ lời nguyện nước thề non,
Nước đi chưa lại non còn đứng không,
Non xanh ngồi đứng bên sông,
Suối tuôn giòng lệ, chờ mong tháng ngày,
Sương mai mỏi mắt hao gầy,
Tóc mây một mái đã đầy tuyết sương.
Trời tây ngả bóng tà-dương
Càng phơi vẻ ngọc nét vàng phôi pha,
Non cao tuổi vẫn chưa già,
Non thời nhớ nước, nước mà quên non·
Dầu rằng sông cạn đá mòn,
Còn non, còn nước, hãy còn thề xưa.
Non xanh đã biết hay chưa,
Nước đi ra bể lại mưa về nguồn,
Nước non hội ngộ còn luôn
Bảo cho non chớ có buồn làm chi,
Nước kia dù hãy còn đi,
Huế tươi có lốt non thì cứ vui,
Ngàn năm giao ước kết đôi,
Non non nước nước không nguôi lời thề.

(Còn nữa)

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

Được Nước Nước ấn của Chính phủ lập ra năm 1912
Hội bổn danh vốn 100.000.000 quan
Vốn đông tiền: 125.000.000 quan — HỘI QUẢN: số, Đại Bouleyard PARIS (Ville)
Vốn tăng trở lên ngày 31-12-33: 125.000.000 quan
Chủ tịch hội đồng quản-trị: M. Henri THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BALDOUIN

Tiền đồng lưu hành: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
PORT-BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
	HANOI	NOUMEA
PEKIN	HUẾ	
	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
	QUINHON	PONDICHERY
TIENTSIN	TOURANE	
YUNNANFOU	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRONG THẾ GIỚI
Làm đủ các công việc ngân hàng và tuân hành đầy đủ
CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R C N 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mượn: 1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$50	3$	5$00	10,00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU
La Providence et
L'Industrielle du Nord
ÔNG BOY-LANDRY
Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa phố và hàng hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon và các tỉnh Lục-tỉnh mà chịu bảo kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

CHOCOLAT NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe.

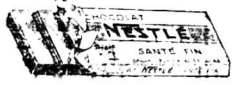

Chocolat NESTLÉ

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Etablissements
BROSSARD MOPIN
Đại-ngôn
Sáng lập từ năm 1900
số 7 đường Lucien Laccutare
CHODUI — SAIGON

Cách bán [illegible] thương hạng, nhiều kiểu [illegible] xinh đẹp [illegible] bằng Xi-măn đủ thứ [illegible] đều ở Pháp-quốc lại. Xin mời quí vị đến xem, kiểu cách hạng máy hay, đẹp lắm. Giá bán ha không rất nhẹ. Xin viết thơ hỏi bản giá mới [illegible] sẽ gởi cho.

Bảy thép để tên: [illegible] MARACAMO. — SAIGON

VÔ RA THƠNG THẢ
Đường L. Lacoutare — Chodui
gần trại lính tập Ô ma

Chúng tôi ở trong số mấy người đã - đảo kinh-tế khủng-hoảng

Thật vậy, bởi bao nhiêu người nghèo lận đận mấy người thất-nghiệp, đều có thể theo học với mấy lớp dạy bằng giấy thư-tín của chúng tôi, bởi vì chúng tôi đã công dạy rất nhẹ và vì chúng tôi xin-miễn về sự trả học-phí. Các ngài khỏi phiền-phức đi lại lên xuống bởi vì chúng tôi sẽ gởi đến tận nhà các ngài, theo nhà thơ. Học với phương-pháp của chúng tôi, các ngài sẽ thấy tấn-tới nhiều hơn học với thầy, tại chỗ. Thiệt là lạ quá ! Phải chăng mà có thật như vậy, vì bằng ngàn học-sinh đã nói được tiếng Pháp một cách dễ-dàng. Các ngài hãy làm như họ, và ngay bây giờ đây đến

Pierre Roussel

à Chợ-lớn, près de Saigon

mà hỏi thăm qua chu biết sức học của nó nếu-Xin đính theo thơ 5 xu để trả lời

Chúng tôi đồng-thời đã xuất-bản

Tôi tập đọc chữ Pháp, viên 1đp. giá 0$60, cước 0p.16. Tôi học tiếng Pháp số 1, 1p.10, cước 0p.20; số 2, 1p.50, cước 0p.20; mua chung 2 quyển số cước 2p.40.

Số tôi tập nói tiếng Pháp Cogan số 1 và số 2, 0p.45 cước 0p.20

Có trữ bán ở Saigon, Chợ mới Ngã-tư-thanh-Long, 7, 161 Rue, 191 à Cholon, Lan-Khoan; 240, rue des Marins.

DÂY BẢNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đăng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây bảng (*écharpes*) cho viên-quan như Bốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thư liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union.
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

Cho mướn máy đánh chữ, đủ thứ hiệu máy

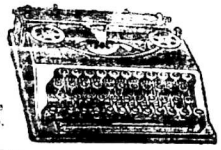

CHUYÊN-MÔN
Sửa máy đánh chữ, và porte plume réservoir và đồng-hồ, và compteur kilométrique.
Làm biển hiệu các hội, tuần-phủ.
Bán quan bài, Đại tự cao lâng
Đại-lý

Bán máy đánh chữ [illegible] 30$00. — Bán máy sửa bịnh no lấy phải, chữa lấy một năm, rất dễ tiện. Bán xe máy [illegible] hiệu tốt tân. — Bán [illegible] và bán [illegible] khắc cao đồng, mộc bia, cẩm-thạch — khắc bình bằng [illegible] sắc, vô đồng, vô [illegible]

ĐỖ NHƯ-HIỆN
91 et 110 Rue d'Espagne, Saigon
Téléphone: 21.279

5$ = 10.000 đồng

Khi nào có việc cần kíp xin hãy nhớ vị pháp-luật-cố-vấn chuyên môn Phan-văn-Thiết chỉ vẽ dùm cho: thưa kiện, ly chẳng, chia con, gia tài, hương hoả, vân vân. Mỗi lần chỉ tốn 5$, nếu có làm đơn từ thì từ 10$ sắp lên.

Ở xa xin viết thư nói rành và gởi mandat cho:

Monsieur Phan-văn-Thiết
Chủ nhiệm báo « Thế-Giới »
N° 65 Rue Vieilleur Garros Saigon.

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
INFIRMIER INDOCHINOIS DU CADRE LATERAL

Giá mỗi cuốn 2$50

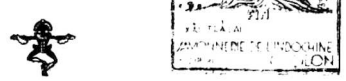

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIẾN, *tiếp bệnh khám nghiệm và xi-trum,*
số nhà 67, đường Chasseloup-Laubat — SAIGON

Chuyên trị các chứng bịnh mà nhứt là bịnh người đa tinh, [illegible] nhọc, [illegible] thư, [illegible] v. và bịnh về máu mê đương mai, thiếu máu, v. v. [illegible] bịnh đường tiểu tiện, hạng lại, [illegible] kinh nguyệt, yếu sống, v. v. [illegible] bịnh của phụ-nữ thạch đái, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm sản sổ, bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chủ nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt? Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng cho toa thuốc cùng các quan Đốc-Tơ

VÀY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG
Rue des Marins, 210 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến cho thuốc, thì không tôi sẵn lòng tất hảo, giá thuốc tính sụt mới phân lại không tính tiền cước phí.

Qui ngài ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi có đi Thủ-Đức ăn Nem, xin mời vào

SUỐI
GÒ-XOÀI

nay đã chỉnh đốn lại thành một cái « Tiên-cảnh »

NEM, CHẢ GIÒ, CHÁO GÀ v v.

Thiện hạ đồn

Muốn dùng bột Xoàn mới thật tốt nên đến tiệm: Ba-Quan là chỗ mua bột Xoàn mới khéo nhứt.

Mua bột Xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chất nước rồi màu, có thể dùng như Xoàn Tây.

Bột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan (58) Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ, N° Téléphone 21.476.

Hàng « Kim-Thành »
Mua bán vàng và bạc
số 23, đường Schrœder
SAIGON
Mua bạc đồng cũ giá nhứt cao

ĐẾN 30 JUIN LÀ HẾT HẠN

Về những đơn xin vay dài hạn dưới số 5.000$ đồng

Quan Toàn-quyền Đông-pháp mới ký một nghị định hồi ngày 4 Ma 1937, về những đơn xin vay dài hạn số bạc dưới 5 ngàn đồng phải gởi đến cho Directeur des Finances ở Hanoi hay Directeur du Service des prêts fonciers à Long terme trước 30 Juin 1937, là kỳ hạn chót. Qua ngày nầy, không một lá đơn nào đặng nhận nữa. Cũng nhắc cho nhớ rằng những đơn xin vay phải làm theo biểu lệ và do Direction des finances ở Saigon hay Service des prêts fonciers Long termes 18 đường Lagrandière à Saigon phát cho.

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

sẽ quảng-cáo bán hiệu ở trong phòng và các đêm sẽ đọ nơi hàng

STANDARD
NÉON LIGHT
95bis rue Lagrandière
Téléphone 20425 -:- SAIGON
Đồng toàn đồ Huê-kỳ - Có bảo kiết

Đã làm cho
Poinsard et Veyret
Albert Portail
Pharmacie de Dakao

Giá : lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 23 juin 1937

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn
Mỗi tạ 60 ki-lô 700

Gạo số 1 25 % tấm....	3.92 tới 3.94
Gạo số 2 40 % tấm....	3.69 tới 3.71
Gạo số 3 50 tới 55 % tấm.	3.53 tới 3.55
Gạo lứt 5 % lúa.....	3.02 tới 3.04
Tấm số 1 và số 2....	3.28 tới 3.30
Tấm số 3........	2.73 tới 2.75
Cám trắng...........	1.75 tới 1.77
Cám lứt.............	0.75 tới 0.77

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon
bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô

Lúa xay gạo thượng hạng	2.85 tới 2.89
Lúa xay gạo số 1...	2.71 tới 2.75
Lúa số 2 40 %. Nhựt-bổn	2.62 tới 2.66
Lúa số 2, 50 tới 55 %. Java	2.53 tới 2.57
Lúa xấu............	2.28 tới 2.32

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP { Đỏ 6$95 à 7$00 août-sept. / Trắng 7.10 à 7.15 disponible

HEO mỗi trăm kilos lối ... 25$00
GÒN lọc hột rồi. 100 kilos là 23. 6

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Le *Cap Tourane* le 2 juillet (C.R.)
L'*André Lebon* le 5 juillet (M.M.)
Le *Lt St. Loubert Bie* le 8 juillet (M.M.)

Ở Bắc và Trung-Bắc về

Le *Claude Chappe* le 3 juillet (M.M.)
L'*Ang* le 1 juillet (C.R.)
Le *G. G. Van Vollenhoven* le 28 juin (S.A.M.I.)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về

Le *Yalou* le 23 juin (M.M.)

Ở Singapore lại

Le *G. G. Pasquier* le 25 juin (S.A.M.I.) (via Poulo-Condore)
Le *G. G. Merlin* le 1 juillet après-midi (S.A.M.I.)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp

Le *Yalou* le 27 juin (M.M.)
L'*Ango* le 5 juillet (C.R.)

Ra Trung và Bắc-kỳ

Le *Claude Chappe* le 3 juillet (M.M.)
Le *Cap Tourane* le 4 juillet (C.R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn

L'*André Lebon* le 7 juillet (M.M.)

Qua Singapore

Le *G. G. Pasquier* le 28 juin (S.A.M.I.)

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bốc quốc trị sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH :
Sớm mai. de 7 h. à 10 h
Chiều .. .. de 15 h à 18 h
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIA-ĐỊNH

Tội gì nặng dữ vậy mà đánh người ta tới học máu

Longxuyên. — Vào 10 giờ sớm mai ngày 19 Juin, nơi đầu cầu sắt Longxuyên có xảy ra một vụ hiếp đáp hết sức tồi dã-man.

Số là anh Trần-văn-Trọng 24 tuổi gốc ở làng Tân-thạnh dông hạt Sadec ến cư trú tại tỉnh Longxuyên cũng đả lâu rồi. Không có nghề chi làm, nên anh mới ra thân làm ngựa người, để kiếm gạo nuôi vợ con.

Vào ngày nói trên đây anh có kéo ông Ng.-v.-L... bắt từ đàng xa chạy lên cầu sắt, vừa muốn qua cầu thì có chiếc xe ngựa phía trên cầu đi xuống nên anh phải dừng lại chờ cho xe ngựa qua rồi cũng vì con đường chật hẹp nên cập gọng xe của anh muốn dụng đầu con ngựa nên anh phải dở lên cho khỏi nào dè ông Ng.-v.-L... ngồi dựa ra phía sau nên nặng quá, xe phải lật tuốt ra sau, làm cho ông Ng.-v.-L... té xuống như hảy còn nằm trên xe.

Có lẻ tại làm té ông giữa chốn đông người nên ông giận lắm, nên sau khi đứng dậy ông bèn chụp đầu anh Trần-v-Tr.. đè xuống rồi rán hết thần lực đá vô ngực vô hông bằng giầy da mà ông đã mang trong cẳn. Ông đá, không biết mấy cái mà đếm, vậy mà ông chưa vừa, ông còn nện cho mấy thoi vô đầu. Đến chừng đã nư giận, ông buôn ra thì anh Tr. nằm dài hết thở, nơi miệng máu trào ra có giọt, liền đó lính đến làm âng-kết và chở Tr. vào nhà thương.

Quan thầy đến khán bịnh tình Tr..., ông nói bịnh nặng lắm, như thế có cứu sống được thì từ rày Tr... đừng có trông làm nghề củ được, hay là chuyện chi nặng khác.

Nghe đâu ông Ng.-v.-L.. có hơi sợ nên kêu vợ anh Tr.. cho 5 đồng đặng êm chuyện.

Năm đồng bạc một mạng người ? Chờ xem luật pháp sẽ xử sao ?

T. T.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ dặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rỏ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.
Chủ trữ : Pharmacie Centrale J. MUS. 185 à 201. Rue Catinat Saigon.

Cầm súng lụt vào cướp hiệu Hồng-Phát, bắn chết một người

Lúc chúng cướp phá hàng phố hãy còn đông người và trời còn sáng

Tuyên quang. — Vào hồi 7 giờ tối, hôm 14 juin, tại phố Nghe, cách Tuyên-quanh 35 cây số thuộc châu Chiêm-hóa, một bọn cướp Khách chừng hơn 10 người đã lập đản cướp hiệu Hồng-Pháp do M. Taiy-v-Liên, người Hoa kiều đứng chủ.

Theo như lời M. Liên và những người bị thương thì bọn cướp nầy đã hàng động một cách đàng-hoàng trong khi phố Nghe đường buồn bán tấp nập, sáng sủa. Lúc ấy mới chập tối, M. Liên thấy bọn ước hơn 10 tên có súng, nhảy vào hàng, bên chạy ra. Bọn cướp không để lở dịp, đánh luôn và bắn M. Liên bị hai vết thương ở tai và ở đùi. Rồi lủ thì ở vào phá kẹt lấy tiền và đồ vật, lũ thì đứng chiến ngoài đường, súng bắn những người đến can thiệp.

Trong khi ấy, M. Ng. Thiệp 43 tuổi làm thợ may cho hiệu Hồng phát kêu cứu, bọn chúng bắn luôn vào đùi, và cả những người hàng xóm, là M. Sám người Thổ. An làm bếp đều bị thương ở đùi và chân. Con gái bác An là thị-Nội lên 8 tuổi cũng bị đạn chết ngay. Thiệt là người đã nhận rỏ ràng bọn cướp, nói rằng chúng đi đầu hết là Thổ và Khách, súng mà chúng dùng dài độ 2 gang tay (có lẻ là Pistolet)

Ngay khi ấy, ông Châu đánh điện về tỉ h lỵ.

Lập tức quan Tuần và ông chánh quản lấy quân lính đáp xe ô-tô lên ngay cấp cứu nhưng khi đó thì quân gian đả trốn thoát rồi. Quan Tuần liền ra lịnh cho chở các người bị thương về điều trị tại nhà thương Tuyên quang còn xác cô bé đã cho đem chôn. Sự thiệt hại hiện nay chưa rõ.

CUỘC XỔ SỐ CỦA
Hội cựu chiến sĩ
Phát hành 50.000 số
mỗi số : 0$20
Tất cả số trúng... 4.000$
Số độc-đắc 1.000
Ngày xổ số :
14 JUILLET 1937
Hội giao nhiệm - vụ bán giấy số tại Saigon-Cholon cho :
M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN
c/o Imprimerie de l'Union Saigon

Thuộc địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VĂN Saigon Giađịnh
139, Rue Chasseloup-Laubat (Saigon)

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa-bộ của làng Hanh-thông-xã, tổng Bình-trị-thượng, hạt Giađịnh.

Quan quản thủ địa-bộ tại Saigon cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ của làng Hanh-thông-xã, tổng Bình-trị-thượng (Inh Giađịnh) riêng về số đất số 537 (tờ thứ 2), 461, 462 (tờ thứ 3), 364, 365 (tờ thứ tư) 93, 102/45, 100/94-49, 103/45, 101/94 49, 97, 98 (tờ thứ 7) gần tàu hãng xe điều (Compagnie française) des Tramways (Indochine) đứng bộ, và số đất số 93 (tờ thứ 7) gần tên làng Hanh-thông-xã đứng bộ

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công văn Nam-kỳ có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quản thủ cho đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đối nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 24 tháng sáu tây, năm 1938, thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Saigon ngày 24 tháng sáu tây, năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy.

Quan quản thủ địa bộ.
Signé : ILLISIBLE.

Anh em lao-động thất-nghiệp hợp nhau ở nhà Thơ-viện Bình-dân

Cử đại biểu lên xin quan công-sứ Vinh kiếm công việc làm

Vinh. — Hồi 3 giờ chiều 13 Juin 1937, hơn 100 anh em lao động thất-nghiệp ở Vinh hợp nhau tại phòng giải trí trong nhà Thơ-viện Bình-dân để bàn nhau mọi phương cách kiếm công việc và cử đại biểu lên xin với quan công-sứ Nghệ-an kiếm công việc cho anh em làm.

Anh em định nhờ quan sứ xin vào làm công cho hãng thầu Prossard et Mopin hiện đã thầu được cái nhà máy mới ở Trường-thi nay mai sẽ khởi công, lấy đủ các hạng thợ vào làm công, lấy đủ các hạng thợ vào làm trong một thời kỳ 3 năm sẽ hoàn thành.

Chắc rằng quan Công-sứ Jeannin là một quan cai-trị giàu lòng từ thiện, bác ái thấy hoàn cảnh của anh em thất nghiệp đương đói tiền thêm việc thế nào cũng sẽ điều đình hộ anh em với ông chủ hãng thầu Prossard et Mopin về việc tuyển các thợ vào làm công việc nay mai.

Lại có tin có một vài kẻ giả danh vì nghĩa mở phòng kiếm việc hộ anh em lao động đương gặp tình cảnh thất nghiệp để làm tiền.

Vậy xin nói để anh em biết rằng quan trên sẽ cho lập phòng kiếm việc công nhiên tại nhà bang tá thành-phố Vinh. Hễ ai muốn xin công việc cứ đệ đơn đến nhà bang tá đánh dấu thứ tư lần lượt rồi sẽ gọi lần.

N° 20

Độc-bộ chàng-bông-buờn

Ấy là một thứ thuốc xổ rất êm ái, không mệt.

Dùng nó át có thể thành trừ các thứ nhiệt độc ở trong mình, làm cho đường đại tiện táo kiết, uất bón, đau ruột, kiết lỵ đủ thứ.

Phải mua thứ thuốc này mà uống thì hết bịnh liền.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, rue de Canton, 47
CHOLON

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

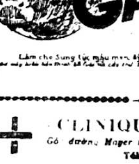
GÂY MỐN
Thuốc SIROP DESCHIENS cộ huyết bổ
Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trữ bịnh.

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone : n° 256

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex assistant en dermato syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsouvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước óc, xét vi-trùng bằng kiến hiển vi .. Có chỗ riêng để rọi điển (radio diagnostic) và chữa bịnh bằng quan tuyết (darsouvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê liễu kinh niên.

TRINH-THÁM N° 34 TIỂU-THUYẾT

Thảm-sử sáu chục vạn đồng bạc

Dịch giả SONG-BÌNH.

(Tiếp theo)

Nghe nói ba chữ « ý trung nhơn » thì Liên-cô phát sững, Liên-cô bèn cột vấn rằng : Tiên-nhi . . . mầy nói cái gì lạ vậy, đối với ba chữ « ý trung nhơn » như mầy đả nói, mầy biết lý thuyết ba chữ ấy làm sao chăng ?

Tiên-nhi thưa lại rằng : theo ngu ý của trẻ, vẫn không biết lý thuyết ba chữ ấy cho tường, song trẻ đọc một bổn Tiểu-thuyết kia, biết ba chữ « ý trung nhơn » thuộc về nam nữ luyến ái, thủa xưa Lục-mai-khuê một chàng công-tử, vẫn là ý trung nhơn của Kỳ-lệ-cô nương. Lục-mai-khuê thường ẩn núp phía ngoài phòng của cô-nương kia, đặng trò chuyện với cô-nương trong khi tám tối, nay ân-nhơn của trẻ cũng vậy, nên rẻ gọi ân-nhơn ấy là ý-trung-nhơn của trẻ đó đa.

Liên-cô tỏ ý bất bình, bèn quở trách Tiên-nhi mà nói : tội báo quá. . . . .

. . . trẻ mầy hãy còn thơ ấu, ai biểu mầy đọc những thứ Tiểu thuyết-tình-ái như thế kia ? Tiên-nhi nói : cố sự của họ Lục và cô-nương kia luyến ái, chẳng những chép trong Tiểu-thuyết mà thôi, một tập thi-ca thuộc về bản đờn, cũng có ca ngâm cố sự ấy ; Liên-cô bỏ qua việc ấy không nói nửa, xây lại hỏi Tiên-nhi rằng : trẻ mầy quen biết ân-nhơn kia, chắc là trẻ mầy biết tánh danh của ân-nhơn đả rỏ, phải vậy không Tiên-nhi ? Tiên-nhi hồi đáp và hỏi lại rằng : thưa mẹ. . . con vẫn biết ân-nhơn kia là Bá-tước, nhưng con không biểu chức vị Bá-tước, làm sao ? Liên-cô nói : Bá-tước là một tước vị ở trong qui-tộc, trẻ mầy không biết nửa sao ? Tiên-nhi nói : con vẫn biết Bá tước ở trong Qui-tộc rồi son, con không biết thứ vị Bá-tước ở trên Hầu-tước, hay là ở trên Tử-tước ? Liên-cô nói : Bá-tước ở khoảng giữa Hầu-tước và Tử-tước, nghĩa là thứ vị ở trên Tử-tước, mà ở dưới Hầu-tước đó đa. Tiên-nhi gặc đầu nói rằng : theo như lời mẹ dạy bảy, còn mới biết Bá-tước ở khoảng giữa Hầu-tước và Tử-tước vậy.

Nghe nói ân-nhơn của Tiên-nhi là Bá-tước, Liên-cô ngầm nghi một mình mà nói rằng : những người Qui-tộc ở thành Paris, chẳng một người nào mà ta không biết, chỉ có Bá-tước kia ta không nghe nói tới tên tuổi, thiệt lấy làm lạ cho chớ ! liền khi đó Liên-cô dọ hỏi Tiên-nhi rằng : trẻ mầy đả biết ân-nhơn kia là Bá-tước, sao chẳng nói tánh danh của Bá-tước cho mẹ hay cùng ? Tiên-nhi nói ; Bá-tước kia tên là Hạnh-La, họ thường kêu chàng là Hạnh-công-tử.

Liên-cô thầm nghi rằng : ta quen biết Qui-tộc ở Paris từ người, chẳng có người nào gọi là Hạnh-la cả, theo lời trẻ gái ta nói, ta chẳng tin thật chút nào, nếu ta chất vấn lại trẻ gái của ta, chắc là trẻ nó cũng không biết sao mà nói, chi bằng ta tìm kiếm chàng Thiếu-niên kia mà chất vấn lại đặng biết sự hư thiệt lẽ nào, nếu chàng kia giả mạo Qui-tộc thiệt tình, ta sẽ nhục mạ và từ tuyệt chàng kia tức, đường ấy thì chàng kia ôm lòng hổ thẹn, không dám tới trêu ghẹo trẻ gái ta nửa đau.

(Còn nửa)

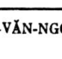

Imp LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Tirage 2115 exemplaires
Saigon le 24 juillet 37
Gérant DÂM-VĂN-NGỌ

THƯỢNG-CÔNG QUÍ-TẾ-HỘI

(Hội lăng ông)

Trong chương-trình lễ khánh-thành miếu Thượng-công Tả-quân (lăng Ông ở Bà-chiểu), ngày 19 tháng năm Annam nầy (27 Juin 1937), 8 giờ sớm mai, có chưng cộ nghinh long-vị Thượng-công trong châu thành Gia-định.

Cộ đi các đường nầy :

Đường hàng dừa
Đường nhà giây thép
Đường trước Toà-bố
Đường đi Saigon
Đường hàng dừa
Đường nhà giây thép
Đường trước Toà-bố
Đường cây quéo (từ tiệm cầm đồ tới ga xóm gà)
Đường địa-hạt số 15 (tới ga Bình-hoà)
Đường quản-hạt (đi Thủđức)
Đường làng số 22 (từ ngả năm tới nhà việc Bình-hoà-xả)
Đường địa-hạt số 15 (trước nhà việc Bình-hoà-xả)
Đường đi lò heo củ
Đường Villard (bên hông bót sơn đầm)
Đường Bosc (đường đi lò heo mới)
Đường đi nhà thờ (trước phố cô ba Thu)
Đường chợ Bà-chiểu
Đường hàng dừa (giải tán).

Luôn dịp, bổn hội xin cảm tạ các hội chùa, các hội miếu kể tên sau đây có lòng thành chưng cộ đem cúng :

Hội Gia-thạnh, ở Chợ-lớn
Hội Phước-an, ở Chợ-lớn
Hội Nghĩa-nhuận, ở Chợ-lớn
Hội đình Bình-tiên, ở Chợ-lớn
Hội Lệ-châu ở Chợ-lớn
Hội đình Nam-chơn, ở Đất-hộ
Hội đình Tân-an, ở Đất-hộ
Ông hộ-trưởng Nguyễn-văn-Hiền, ở Đất-hộ
Hội Bắc-kỳ nghĩa trang, ở Saigon
Hội miếu Bổn-thơ, ở Gò-vấp
Dân Thanh-khách, ở chợ Gò-vấp
Ông Nguyễn-văn-Nhờ, Xả-trưởng làng Bình-hoà-xả
Làng Phú-nhuận
Nhà thuốc Ông-Tiên, ở Phú-nhuận
Dân Thanh-Khách, ở chợ Hốc-môn

Nay kính
BẢN-TRỊ-SỰ.

∴

Miếu Thượng-công Tả-quân (lăng ông) ở Bà-chiểu mới sửng tu lại.

Bổn hội định đêm 19 qua 20 tháng năm Annam nầy (đêm 27 qua 28 Juin 1937) làm lễ khánh-thành.

Chương-trình lễ ấy như vầy :

Ngày 19, tám giờ sớm mai. — Chưng cộ nghinh long-vị Thượng-công trong châu-thành Giađịnh.

Có nhiều hội ở Cholon, ở Saigon và ở Giađịnh có lòng thành chưng cộ đem cúng.

Tối 19 qua 20, mười giờ. — Lễ rước các quan đến viếng miếu mới. Tế lễ, xây chầu.

Tối 20, tám giờ. — Hát bộ :

Tuồng Mao-y thần cung

Tối 21, tám giờ. — Hát bộ :

Tuồng Phụng-Kiều Lý-Đán

Tối 22, tám giờ. — Hát bộ :

Tuồng Võ-thành-Lân

Tối 23, bảy giờ. — Hát bộ :

Tuồng Sơn-Hậu

(*thứ nhì và thứ ba*) Hồi chầu.

Ai muốn cúng cộ, lân, rồng. nhạc hay là bác-cấu, xin cho bổn hội biết trước cho dễ bề sắp đặt. Ai muốn cúng một thứ tuồng hay là một chầu hát cũng vậy.

Bổn hội kính mời bá tánh, ngày 20, 21, 22 và 23, đến miếu Thượng-công, trước lẻm lễ, sau xem hát.

Xin ăn mặc cho tử-tế (áo dài khăn đen) hay là đồ tây. Không nên đem con nít theo.

Nay kính
BỔN - HỘI

TIN TỨC LÀNG BÁO

Đến 8 Juillet

tờ « *Nhựt Báo* »

sẻ xuất bản hằng-tuần

Chúng tôi mới tiếp đặng tin cho hay rằng : đến 8 Juillet tới đây tờ « NHỰT-BÁO » của anh bạn Trương-lập-Tạo sẽ xuất bản hằng tuần. Tòa-soạn và trị-sự ở số 36 phố Alsace Lorraine.

Chào mừng đồng-nghiệp và giới hiệu tờ tuần-báo hiệu « NHỰT-BÁO » cùng bạn đọc.

MỘT SÁNG KIẾN RẤT QUÍ - HÓA

Ở Tân-châu sẻ có trường dạy dệt

Theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ ngày 19 Juin, có cho lập tại Tân - châu (Châuđốc) một khoa chuyên - môn dạy dệt phụ trong trường sơ - học ở miệt ấy.

Lớp nầy sẻ giao dưới quyền giám-đốc của ông Chánh sở canh-nông Namkỳ hay là người thay mặt của ông ấy. Lớp nầy sẻ mở cho hết thảy nam nữ học-sanh ít lắm là 16 tuổi có bằng sơ-học hay đã có học rồi ban sơ - học đặng 1 sanh khỏe và có cha mẹ cho phép.

BẢNG VÀNG

Quan lại thăng thưởng

Theo nghị-định của quan Toàn-quyền Đông - pháp đề ngày 1er Juin 1937.

— Những qui vị sau nầy được thăng thưởng :

I Tham tá sở Tạo tác
II Thơ ký sở Tạo tác

Thông phán hạng nhứt : M. Lê v Khuê Hanoi ; hạng ba : M. Lê van Ngu dit Leo Exploitation ; hạng tư : M. Trần ba Gi Exploitation.

Ngạch thơ-ký hạng nhứt : MM Dam minh Duc Cochinchine ; et Nguyên dinh Nghia Exploitation ; hạng nhì : MM. Doản v Thich Exploitation — Nguyễn van Hung Cochinchine et Lê dinh Vi Hanoi ; hạng ba : M. Nguyễn Trinh Exploitation ; hạng tư : MM. Bui v Quất Cochinchine et Huynh vao Chinh Cochinchine ; hạng năm : MM Hà huy Bai cochinchine, Dang van De Cochinchine, Thui Binh dit Lac Exploitation, et Lê v Dai Hanoi hạng sáu : MM. Luong v Tuy Cochinchine, Trần v Sinh Exploit., Ng. v Nha Exploitation

III. — Secretaire d'Exploitation des Chemins de Fer

Ngạch thông phán hạng nhì M. Mai văn Minh Expl. ; hạng tư M Tran tat Liên.

Ngạch thơ-ký hạng nhứt M. Ng. van Khoa et Nguyen van Do Expl. ; hạng nhì MM. Nguyen van Cu, Ng. ngoc Thu et Tran van Lang Expl. ; hạng ba MM. Nguyen v. Be, Hoàng trinh Kiem dit Nguyen Phuong et Bui việt Nhan ; hạng tư M. Nguyen văn Cau Exploitation.

IV. — Dessinateurs des Travaux Publics

Ngạch Dessinateur ppal de 4ème classe : Ng. van Nhan Cochinchine.

V. — Personnel Specialistes des Chemins de Fer

Ngạch contremaître de 1ère cl. : M. Tran huy Hieu Exploitation.

Ngạch Chef mécanicien de 3ème cl. : Nguyen van Quê Exploitation.

VII. — Personnel des Chantiers des Travaux Publics

Ngạch chef de chantier de 1ère cl. : M. Tran van Hieu Cochinchine.

Ngạch chef de chantier de 3ème classe : Nguyen van Dieu (Hanoi).

Theo nghị định của quan Toàn-quyền Đông-Pháp đề ngày 8 Juin 1937.

M. Huynh Ba Đốc công tập sự ở sở khám đạt Đông-Pháp nay được bổ vào chánh ngạch Đốc - công hạng tư kể từ ngày ký nghị định.

Theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ đề ngày 16 Juin 1937 ngạch giáo viên sau nầy được thăng thưởng

Ngạch giáo-tập hạng ba : MM. Le van Cong Biênhoà, Trinh cong Toi Mytho, Tran van Thon Tanan, Luong van Choi Phulâm, Le van Day dit Ta Gocong, Vuong van Tien Vinhlong, Ho van Lac Mytho, Vo than Le Tâyninh, Ng v Hien Tanan, Bùi quang Nam dit Toi Biênhoà, Tran van Ngan Tanan, Doàn v. Lien Tanan, Ho v Huyên Travinh, Tran van Lau Phulâm, Tran van Ngai Gocong, Ng van Thuong Chaudoc, Trinh khac Phuong Tanan, Vo van Ty Mytho, Tran van Nghe dit Le Sadec, Hua van Tài Baclieu, Phan v Huy Phulâm, Bavagi Châudoc, Tr van Duong Phulâm, Mai van Sang Cantho, Duong van Hi Sadec, Bi v. Tinh Giadinh.

Ngạch giao uấn hạng năm MM. Nguyen van Chà (Thu dau mot), Nguyen van Tut dit Mao (Mytho) Pham van Biên (Phulam) Tran van Uc Thudaumot, Kieu cong Khai Phulam, Nguyễn van Mau Travinh, Dong van Mui Thudaumot, Huynh van Niên Tanan, Nguyen van Ngân Tanan, Le van Phuc Bentre, Nguyễn xuan Quan, Sadec, Le dinh Hy Chau doc, Lam tương Phat Travinh, Do van Tan Bentre, Nguyễn van Trung Travinh, Trần van Truc Barir. Luong dien Tran Travinh, Nguyên phat Dat Travin, Pham van Nguu Vinhlong, Nguyễn van Cu Thudaumot, Cu khac Trâm Tanan, Nguyen van Lieu Vinhlong, Tran van Lo Biênhoa, Thai van Tu Soctrang, Nguyen van Co Sadec, Trương TravinO, Nguyen van Do Soctran, Trinh van Tu Baclieu, Tran van Phu Giadinh Tran v Le Travinh, Pham van Dang Giadinh, Le van Thua Tanan, Tran van Ton Mytho, Nguyen van Tan Longxuyen, Nguyen van Lu Rachgia, Ly Hương Chaudoc, Pham van Nghi Sade. Phem thanh Thau Tânan, Pham ky Thanh, Sadec, Du Thai Soctrao, Nguyen van Buu Vinhlong, Thai van Trung Phulam, Tran van Thanh Giadinh, Truong Luong Soctrang, Nguyen van Kinh Chaudoc, Le van Bien Phulam, Ta van Ty Baclieu, Ly van Khy, Giadinh. Vo van Moi Bienhoa, Chau kim Dinh Bienha, Tran van Lan Gocong, Luu Di Travinh, Đoàn van Ty Mytho, Nguyen van Toa Bentre, Le quang Huy Bentre, Duong van Tuong Thudaumot, Nguyen tan Tao Soctrang, Mai van Luu Cantho, Nguyen van Bang Thudaumot, Tran van Nghi Thudaumot, Tu hai Tho Cholon, Tran văc Phuoc Rachgi.

Ngạch giáo viên hạng tư : MM. Truong van Tong Tanan, Le van Ma Thudaumot, Ng van Vo Thudaumot, Dang van Gioi Phulâm, Dang van Ty Toudaumot, Nguyen van Duong Vinhlong, Dao van Mai Vinhlong, Nguyen van Muoi Vinhlong, Ng van Pham Giadinh, Chau van Uc Vinhlong, Nguyen tat Hành Rachgia, Châu van Giao Gocong, Huynh ba Nhé Châudoc, Phạm van Diêp Vinhlong, Phạm van Xum Tanan, Nguyen minh Cu Sadec, Nguyen v Tri Cantho, Huynh van Khoai Thudaumot, Lê van Tham Bentre, Lê van Thuong Gocong, Ng van Binh Thudaumot, Ho van Nhu Sadec, Ho van Thiet Bienhoa, Nguyen van Thanh dit Lam Tanan, Tran v Bon Vinhlong, Doan van Quan Sadec, Bui quang Nhieu Mytho, Pham van Tinh Longxuyên, Le van Buu Phulâm, Bach cong Nhon Gocong, Phan van Nhiêu Longxuyên, Pham van Nguy Giadinh, Vo van Vang Thudaumot, Tran van Rot Gocong, Le van Phuong Gocong, Le v Lai Vinhlong, Do khac Minh Mytho, Chau Thanh Longxuyên, Pou kim Rachgia, Pham van Nhan Mytho, Luong van Ta Baria, Trân van Dong Rachgia, Van cong Huyen Bentre, Lê van Diêu Mytho, Dang van Duc Baria, Nguyen van Nho Biênhoa, Nguyen cong Ky Rachgia.

Còn nữa

Mấy người mà ít hay đau vặt, không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mủi ; là họ nhờ có sắm sẳn một vẹ dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngớt

HÃY NHỚ XEM

TRINH THAM

tiểu thuyết

Sự-tích rất lỵ-kỳ bí-mật
do SONG-BÌNH dịch thuật

Nơi trương 5

Nội các Chautemps

(Tiếp theo trương nhứt)

ông nghị cấp-xã Delbos, Daladier, Cot, Bonnet, Zay, Campinchi, Marc Rucart, William Bertrand, de Tessan, André Lyautey, Monnerville, Jules Jullien, Aubaud và, các ông nghị xả hội Blum, Monnet. Moutet, Marx Dormoy, Auriol, Rivière, Lebas, Février, Andraud, Lagrange, Blancho, Tasso, Brunet, Paul Faure. các ông nghị xả hội hiệp - nhứt Max Hymans, Ramadier, và độc lập tả-phái ông Serre

Cách phân chia các bộ cho các ông nghị ở các chánh - đảng như thế, thì ta có thể nói cũng không có gì thay đổi cả, mà theo lời ông Chautemps đã nói từ trước là ông Blum sẻ thay thế cho ông Blum.

Vì sao đức Giám - Quốc Albert Lebrun lại kêu ông Chautemps là đảng-viên cấp-xả mà không mời ông Daladier hay Herriot là những tay có thế - lực trong đảng cấp-xả ?

Đó là cái bí-quyết để cho ta xét đến vận-mạng của nội-các Chautempssau nầy vậy.

Vả chăng, nước Pháp hiện nay đang trải qua hồi khủng hoảng về mặt chánh - trị rất nghiêm-trọng. Cứ như lời chúng tôi đả nói trên thì theo sự thiệt không phải vì tài - chánh mà nội - các Blum đổ, mà nội - các ấy đổ là vì sự gáng nhau về mặt chánh - trị vậy. Họ không muốn cho thiệt-hành các đạo luật xả-hội, nên gây ra sự khủng hoảng để lật nhào nội - các Blum, Thế thì tình - hình các tổ-chức chánh-trị đến các tổ - chức nghiệp-đoàn đều có quan-hệ đến, nếu một may để cuộc khủng-hoảng trong tòa-nội-các cứ dây dưa, thì e khó lòng mà giữ cho toàn vẹn cuộc an-ninh... tình-hình chỉ trông qua từ phút chớ không kể giờ nửa. Thế thì hết thảy các yếu-nhân trong chánh - giới ở Pháp, không một ai có thể đứng trong vòng hiến-pháp dân-chủ đại-nghị mà có thể tổ-chức cấp thời một tòa nội-các để duy-trì các việc, hơn ông Chautemps.

Vì nếu đột nhiên, mà giao nội-các trở lại cho phái - hửu là phái đả sắp đặt cuộc khủng hoảng làm ngưn trở các đạo - luật xả-hội và lật nhào nội - các Blum, tất nhiên ở các nẻo đường ở Paris không khỏi có các cuộc biểu-tình to lớn của các công-đoàn thợ-thuyền nhứt là Tổng - Liên - Đoàn lao - động (G. G. T.) của Jouhaux. Dầu vậy, mà cũng không tránh được cuộc biểu-tình phản-đối ở đường Cadet nữa đó.

Hay lại giao nội-các về cực - tả lại càng xôn xao hơn nửa, nhưng hể cực hữu hay cực - tả mà lảnh lập nội - các ít ra cái dự - án toàn quyền hành động về các phương diện phải kể rằng như đả chuẩn y sẳn trước cho họ rồi. Ấy rồi là nạn độc-tài hoặc phát xít hay vô sản.

Còn Daladier hay Herriot thì cũng không thể được, mặc dầu hai ông có thế - lực trong đảng cấp - xả, nhưng hai ông vẩn nhứt định cho khuynh-hướng mình thường ngả về hữu nhiều mà ít khi chịu dung cho cực-tả. Thế nên, nếu giao cho Daladier hay Herriot lập nội - các lúc nầy đả không mau đặng, vì họ sẻ xung đột với cực-tả luôn, mà bấy giờ ở hạ-nghị viện phải tả lại đông, nên chi không thể mong được hai ông ấy.

Ông Chautemps là cứu tinh ! ?

Vâng như chúng tôi đả nói ông ấy có tài « lội ngược và lội xuôi » từ ngày vào làm chánh-trị đến giờ ông thường được lồng là tay vận-động giỏi (bon manœuvrier) và có cái dể tánh vừa lòng các phái.... ông tùy thời mà tiến thủ. Từ hữu qua tả, ông ít khi mích lòng ai... dầu ông có quấy ít người đan-tâm làm hại, dầu không ưa ông, cũng không ai phá ông làm gì. Cái chánh sách của ông là chỉ bàn cải trong phòng-kín cho êm thôi.

Đến như hồi năm 1934, có các vụ lôi thôi, chỉ có thống-chế Pétain là một con nhà binh mới cương quyết lật tẩy ông, chớ ai cũng không muốn hại ông. Ông Chautemps là người không làm rắc rối cho ai mà ông chỉ muốn yên với sự lợi của ông thôi.

A. B C.

Dầu **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như phần ; nhứt là bịnh cảm mạo tứ thời ; hoặc là nhứt đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày ; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt

NGƯỜI DÂN VIỆT-NAM BIẾT NGHĨA-VỤ

Phải quyên giúp quỹ làm lễ kỷ-niệm nhà đại văn hào J. B. P. Trương-vĩnh-Ký

Đã nhiều lần các báo đều có nói đến nhà văn hào, mà sự nghiệp của ngài đến nay vẫn còn và giúp ích rất nhiều cho sự tiến hóa của dân chúng

Vậy chúng ta hảy ráng giúp và cổ động cho cuộc lễ kỷ niệm đặng cử hành một cách long trọng cho xứng đáng với những công-nghiệp vĩ-đại của nhà đại văn hào.

Hảy gởi tiền đến các nhà báo nhờ chuyển giao Sau mỗi khi nhận đặng tiền các báo đều đăng phương danh các nhà hảo hiệp. Gắng lên anh chị em đồng bào !

TIN VẮN

Có tin nói rằng bọn người Tàu buôn thuốc phiện lậu trong tô giới Nhựt ở Thiên-tân vì muốn được tự do buôn bán, khỏi phải trở ngại gì, mỗi tháng chúng lo lót cho có quan đặc-vụ của Nhựt 2o.ooop.

∴

Báo Tàu ở Thiên-tân lại có đăng tin nói rằng có mấy người Tàu làm lính ở tỵ cảnh sát Nhựt mới bị bắt cũng đều nhận rằng việc bối lộ kia quả có thiệt.

∴

Như thế tỏ ra rằng tô-giới Nhựt ở Thiên-tân thật là cái ổ thuốc phiện mà nhà đương cuộc Nhựt cố ý hồi hộ duy trì để đầu độc nhơn dân Hoa-bắc, đúng như lời người ta tố-cáo trước hội quốc-liên chớ không còn oan ức gì nửa cả.

∴

Mùa nầy ở Bắc, trời đương nóng nực dữ lắm.

Song người ta nói chưa hôm nào thấy nắng gắt như hai ngày 15 và 16 Juin vừa qua đây.

∴

Khí hậu ban ngày đến 39 nhiệt độ và ban đêm 4o.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Sáng hôm 16 Juin, một người lính lê dương tên Charrol, thuộc về 5e R.E. ở Việt-trì đang làm việc bổng té xỉu xuống và chết liền ít phút sau khi đã chở vào nhà thương.

∴

Theo như thầy thuốc đã khám xét, thì người lính lê dương nầy chết là vì nắng gắt quá, chịu không nổi.

∴

Tại Quế-lâm tỉnh Quảng-tây, luôn mấy ngày rày trời mưa như cầm tỉn mà đổ, nên nước lụt tràn ngập mênh mông, làm sập đổ hết trên 15o nóc nhà làm chìm đắm hết trên 5o chiếc thuyền, và thiệt mạng 14 người.

∴

Rải rác các huyện trong hạt, những chổ nào hơi thấp cũng đều bị tràn ngập hết cả.

∴

Đồng thời có tin báo cáo rằng nước song Hoàng-hà dưng lên rất mau, nên nhà đương cuộc đã sức cho dân chúng ở các miền gần sông phải lo sắp đặt để phòng nạn lụt.

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hảy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône.

∴

Chúa nhựt rồi có cuộc lội bơi để tiếp tranh giải vô địch Nam-kỳ giữa các cô gái về cở lội ba kiểu của bọ.

∴

Cuộc đua ấy đáng lẻ hội C.S.S. thắng chắc trong tay, nhưng vì cô Françoise Montel vắng mặt thành bên Club de Natation thắng trong 5 phút 1 sao 8/1o de ba cô Simone Mostini lội ngửa bà Tilmont lội brasse và cô Simone Guillot lội sải.

∴

Nhơn dịp nầy ba tay lội tài, một người Annam là Hoài, 2 người Pháp là Roland, Valéry có toan lội phá kỷ lục cở 1oo thước về lội brasse

∴

Thời bất ngờ một cách thú vị làm sao Hoài thắng Roland người chuyên môn lội brasse ở đây, mà phá cả kỷ lục Đông pháp về cở lội ấy nửa.

Số giờ của ba người ấy là Hoài trong 1 phút 26 sao 8/1o lập tân kỷ lục Đông pháp ; Roland trong 1 phút 3o sao 7/7 Valéry trong 1 phút 37 sao 2/1o.

∴

Đó là mới lần thứ nhứt một tay lội bơi Annam lập nên kỷ-lục Đông pháp.

∴

Hoài sẻ để nhiều hy vọng buổi tương lại cho những làng bơi lội Annam chúng tôi rất vui lòng đề lời khen ngợi bạn Hoài làm rở ràng cho đám da vàng mủi xẹp.

∴

Tin đồn nầy rất có căn cứ, vì hiện nay những người tay chơn làm việc quanh ông Litvinoff đều bị bắt, trong số ấy có 3 vị quản lý văn phòng ở bộ ngoại giao.

∴

Ông dân ủy Krestinski và nhiều vị cựu sứ thần bị bắt. Đó là cái bằng cớ hiển nhiên cho ta thấy rằng cái địa vị của ông Ngoại ủy trưởng Litvinoff mỗi ngày mỗi hết bền chặc.

∴

Lại có tin đồn khác về việc ông Kaganovitch, ủy trưởng bộ Hỏa xa Staline sắp làm lễ thành hôn với nàng Irina Solepowa. Thế là họ Kaganovitch đã xuống rồi.

∴

Nguyên lúc Staline bị chết vợ đầu, thì Kaganovitch đem người em gái của mình là Rossa vào làm thơ ký cho Staline.

∴

Nàng Rossa đẹp lắm nên chẳng bao lâu thành tình nhơn của Staline.

∴

Nhưng bây giờ nàng ta sắp bị đuổi vì trong họ của Kaganovitch có nhiều người bị bắt.

∴

Thuốc hườn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long óc sổ mủi và đau nhức răng.

Ý-kiến bạn đọc

TỔNG-LONG-HƯNG-HẠ CHOLON

Cuộc cử cai-tổng sắp đến

Nếu chúng ta nghe không lầm thì mảng tháng sáu tây, vị cai tổng Trần v Cương sẻ được hồi hưu.

Ai ra tranh cử trong tổng Long hưng Hạ ? Ai là người đủ tư cách ra binh vực quyền lợi cho dân trong tổng ? Dân nên cử người nào ? Cử tri ngày nay thế nào. Vậy cuộc đời mới, trình độ ta có tấn lên không ?

Ngày nay cử-tri chúng ta còn chịu để cho một số tiền nhỏ nhoi cám dỗ rồi sau nầy phải chịu nhiều nổi thiệt thòi hay không ? Vào lòn ra cuối theo ý muốn của các ngài cai tổng oai nghiêm rồi lại phải bị đè ép, bó buộc áp bức... Thiết tưởng như thế thì cuộc đời chúng ta có cho là vui ; là hạnh phúc, ta cứ chọn lựa. Nếu lòng người còn chọn lựa mà bỏ thăm thì cứ chọn-lựa kỹ cang. Cử một vị cai tổng thì là việc không phải không quan hệ.

Vận mạng dân chúng sau nầy sẻ được vửng vàng ; cuộc tiến hóa rong tổng được phát triển hay ngưng trệ, đều do nơi người mà ta phải chọn lựa.

Vậy thì ta nên đúng đắng trong công cuộc cử Cai-tổng. Quyền chọn lựa nơi chúng ta. Xem xét kỹ cang trước khi bỏ thăm. Ta nên cử người *nhơn-đức, hiền hậu, có học thức biết nói tiếng Langsa* **đặng có việc phải nói chuyện cùng viên chức Langsa khỏi sụe sè ; cử người** *có cương nghị, đả sửa làm việc bổ ích cho dân.*

Người mà gồm cả điều - kiện trên đây, thì cử - tri chúng ta chẳng nên dần dà. Mạnh dạng lên, quả - quyết đi, ta cử người ấy. Người chúng ta chọn, sẻ làm cho chúng ta được vừa lòng.

Từ đây đến ngày bỏ thăm cũng chẳng còn bao lâu ngày giờ, anh em chúng ta đợi mà làm việc chánh-đáng.

CỬ-TRI